

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

THÁNG 10 - LỚP: 5 TUỔI A1

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

- **MT4***. Đi lên, xuống được trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m.
- **MT5***. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động
- **MT7**. Nhảy xuống từ độ cao 40cm
- **MT21***. Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, đóng mở được phéc-mo-tuya.
- **MT24***. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...
- **MT27***. Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định.
- **MT34***. Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

- **MT66***. Nhận xét, thảo luận được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
- **MT77***. Nhận biết được các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.
- **MT85***. Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.
- **MT90**. Nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.
- **MT72**. Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm được theo khả năng.
- **MT73***. So sánh được số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- **MT102***. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,..
- **MT116***. Nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm – Kỹ năng xã hội.

- **MT118***. Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.
- **MT120***. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).

- **MT129***. Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.

- **MT130**. Biểu lộ được cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

- **MT152**. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.

- **MT156***. Phối hợp và lựa chọn được các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.

- **MT160***. Phối hợp được các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

1.1 Kiến thức :

- Phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của bản thân so với người khác, qua họ tên giới tính, sở thích và một số hình dạng đặc điểm bên ngoài.

- Trẻ biết phân biệt được bản thân với các bạn qua 1 số đặc điểm cá nhân và hình dạng bên ngoài thể hiện qua lời nói và các tác phẩm tạo hình.

- Trẻ có biểu tượng ban đầu về sự phát triển của bé trong bụng mẹ.

- Biết các giai đoạn lớn lên của bé: Bé ở trong bụng mẹ (mẹ mang thai) bé được sinh ra, bé biết lật, bé biết bò, bé biết ngồi, bé biết đứng, bé biết đi và bé đi học.

- Trẻ biết phân biệt được bản thân với các bạn qua 1 số đặc điểm cá nhân và hình dạng bên ngoài thể hiện qua lời nói và các tác phẩm tạo hình.

- Trẻ biết gọi tên các bộ phận trên cơ thể

- Nhận biết vùng cơ thể riêng tư không ai được chạm vào nếu không được phép.

- Biết nói không khi bị xâm phạm

- Biết tìm đến người lớn tin cậy để chia sẻ.

- Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm được theo khả năng.

- So sánh các nhóm có số đối tượng khác nhau.

1.2 Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi, nói rõ ràng mạch lạc
- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện và bắt chước giọng nói của nhân vật trong
- Có một số kỹ năng giữ gìn vệ sinh cơ thể và các giác quan.
- Rèn cho trẻ thực hiện một số công việc theo yêu cầu và tự phục vụ bản thân trong ăn uống, sinh hoạt
- Biết sử dụng bút để tô vẽ những nét nguệch ngoạc.

1.3 Thái độ:

- Thể hiện qua lời nói, qua sản phẩm tạo hình, những hiểu biết về bản thân.
- Cảm nhận được cảm xúc của người khác và những hành vi ứng xử phù hợp.
- Hào hứng tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực, sức khỏe, kể chuyện đọc thơ, hát múa, tạo hình.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bản thân biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, gọn gàng
- Biết yêu quý bạn bè, biết chấp nhận yêu cầu và làm theo chỉ dẫn đơn giản của người khác

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tạo môi trường theo chủ đề:
- Thiết kế các hoạt động trong các góc chơi: Các hình ảnh về bé đến trường
- Trang trí lớp các hoạt động về chủ đề bản thân
- Trao đổi với phụ huynh để phụ huynh cùng con tìm hiểu về: Tên gọi, đặc điểm, sở thích của từng trẻ trong lớp.
- Tạo môi trường tổ chức cho trẻ làm quen với các bộ phận trên cơ thể của bản thân.
- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng phục vụ cho chủ đề.
- Tranh ảnh về chủ đề. Tranh truyện, thơ chủ đề “ Bản thân”
- Một số hạt hạt, lá cây... Chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A4
- Bảng đĩa một số hình ảnh, bài hát về chủ đề bản thân.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Mũ múa, xác xô, lô tô chủ đề bản thân, vòng, gậy thể dục

- Đồ chơi xây dựng, đồ chơi nấu ăn.
- Các loại hình, khối gỗ, nhựa, hàng rào, cây cỏ hoa.
- Các loại tranh ảnh, sách truyện có nội dung liên quan đến chủ đề.
- Giấy màu, vở tạo hình, bé làm quen với toán qua hình vẽ, qua các con số, sáp màu, bút chì.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ ở các góc hoạt động.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Tôi là ai	Tôi sinh ra và lớn lên như thế nào	Bé bảo vệ bản thân	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân.</p> <p>- Trò chuyện :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Về bạn mới, cảm xúc của trẻ về các bạn trong lớp học của bé. + Trẻ nói được tên tuổi giới tính, những điều trẻ thích, không thích + Trẻ nói được trang phục của mình + Chơi với các đồ chơi trong lớp + Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. + Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đôi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ thích tham gia các góc chơi: phân vai - công nghệ, xây dựng - kỹ thuật, âm nhạc - nghệ thuật. 			
Thể dục sáng	<p>* Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng; khởi động các khớp, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập theo cô và tập theo nhạc của trường. - Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “Khúc hát đôi bàn tay” - Động tác hô hấp: Giả động tác thổi nơ. - Tay 1: 			

	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên. - Lung, bụng, lườn 1: + Cúi về phía trước. - Chân 2: + Bật tại chỗ - Trò chơi: Tượng hóa đá * Hội tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.				
Hoạt động học	Thứ 2 PTTC	Đi khụy gối	Bật nhảy từ trên cao xuống 40cm	Đi lên xuống ván dốc	
	Thứ 3 KPKH	Phân biệt về bản thân tôi và các bạn qua 1 số đặc điểm	Bé lớn lên như nào?	Quy tắc 5 ngón tay	
	Thứ 4 PTNN	Truyện: Giác mơ kỳ lạ	Làm quen chữ cái “ a, ã, â”	Truyện của tay phải, tay trái	
	Thứ 5 PTNT	Đếm đến 7, nhận biết nhóm có số lượng là 7, nhận biết số 7.	Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 7. Tạo nhóm số lượng 7	TCKNXH: Nói không với bìm bìm, nước ngọt có ga	
	Thứ 6 PTNT	PTTM: Tạo hình chân dung của bé	Dạy hát: Gà gáy vang dậy bạn ơi TCAN: Bạn nào hát	Thiết kế bàn tay robot	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	Quan sát cầu trượt	Quan sát thời tiết	Trò chơi: “Ai nhanh nhất”, “Kéo co”, “Mèo đuổi chuột	
	Thứ 3	Dạo chơi trên sân trường	Quan sát: Quan sát bạn trai, bạn gái	Đọc các bài đồng dao về bản thân	

		TCVĐ: Ném bóng trúng đích TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời	TCVĐ: Tạo dáng TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây	TCVĐ: Cáo và Thỏ Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	
	Thứ 4	Quan sát: Tranh về cơ thể con người TCVĐ: Bịt mắt bắt dê TCTD: Chơi với các thiết bị ngoài trời	Quan sát tranh chặng đường lớn lên của bé.	Đạo chơi trên sân trường TCVĐ: Cắp cua TCTD: Vẽ phấn trên sân	
	Thứ 5	Quan sát góc thiên nhiên	Quan sát: Trang phục bạn trai, bạn gái	Quan sát: Cây rau ngọt	
	Thứ 6	- Vẽ đồ chơi bé thích bằng phấn trên sân trường - TCVĐ: Chuyển bóng bằng bụng, - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	Quan sát: Thời tiết trong ngày.	Quan sát: Cây rau đay.	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 4		Hoạt động: Pha nước cam		
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng + Tuần 1: XD ngôi nhà của bé + Tuần 2: Xếp hình các bé đang tập thể dục. + Tuần 3 : Xây dựng sân chơi an toàn a. Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết mô tả không gian sống của trẻ - Biết lắp ghép đồ dùng, đồ chơi xây dựng ngôi nhà của bé, hình ảnh bé đang tập thể dục				

- Biết xây dựng thành hình, bố cục ngôi nhà, khu thể dục thể thao
- b. Chuẩn bị**
 - Bộ lắp ghép xây dựng, cây xanh, xe kéo, các đồ chơi liên quan.
 - Gạch xây dựng, hàng rào, mô hình khu thể dục thể thao, các loại mô hình máy tập thể dục
- c. Cách chơi**
 - Cô gợi ý để trẻ phân nhóm xem ai là thợ chính, ai là thợ phụ và cùng nhau xây khu thể dục thể thao
 - Cô gợi ý để trẻ về góc chơi cùng nhau phối hợp nhịp nhàng và biết liên kết với các góc chơi khác cùng vui chơi đoàn kết.
 - Đặt các câu hỏi:
 - + Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây gì thế?
 - + Tôi có thể tham gia vào hoạt động nào ở khu thể dục thể thao của các bác?
- 2. Góc phân vai:**
 - + Tuần 1: Bé đóng vai bác sĩ khám sức khỏe, đo chiều cao cân nặng cho bạn
 - + Tuần 2: Bé đóng vai cha mẹ chăm sóc em bé
 - + Tuần 3: Đóng vai người bán hàng, mua hàng
- a. Mục đích, yêu cầu**
 - Trẻ biết tự nhận các vai chơi, biết chơi tự nhiên sáng tạo.
- b. Chuẩn bị**
 - Đồ chơi bán hàng tạp hóa, đồ dùng đồ chơi bác sỹ, em bé...
- c. Cách chơi**
 - Cô gợi ý cho trẻ về góc chơi, trẻ tự nhận vai chơi.
 - Cô quan sát trẻ chơi nhập vai chơi với trẻ đặt các câu hỏi gợi mở tạo trí tưởng phong phú sáng tạo cho trẻ.
 - + Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây gì thế?
- 3. Góc nghệ thuật:**
 - + Tuần 1: Vẽ chân dung bản thân, làm khung ảnh
 - + Tuần 2: Làm tranh in bàn tay, hát múa các bài ở chủ đề...
 - + Tuần 3: Làm mặt nạ minh họa cho mắt, mũi, tai, miệng...

a. Mục đích, yêu cầu

- Phát triển sự khéo léo và óc sáng tạo của trẻ
- Giáo dục trẻ biết cách bảo vệ bản thân
- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm, biết múa hát theo nhạc.
- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu, đồ dùng như kéo, keo...để tạo ra sản phẩm của trẻ.

b. Chuẩn bị

- Các loại đất nặn, giấy vẽ, bút màu, giấy màu, nhạc các bài hát chủ đề bản thân

c. Cách chơi

- Cô gợi ý trẻ về góc chơi, Trẻ thỏa thuận chơi trong góc theo nhóm

4.Góc học tập:

- + Tuần 1: Chọn phân loại lô tô đồ dùng, đồ chơi theo hình dạng khác nhau, tập mở sách.
- + Tuần 2: Xem một số sách tranh ảnh về bé và gia đình.
- + Tuần 3: Chơi lô tô về các giác quan

a. Mục đích, yêu cầu

- Phát triển tư duy, ngôn ngữ của trẻ.
- Trẻ biết cách mở sách, xem các tranh ảnh của bé. Chơi lô tô.

b. Chuẩn bị

- Giấy, bút màu....
- Tranh ảnh, sách truyện về cơ thể bé

c. Cách chơi: Trẻ thỏa thuận chơi trong góc theo nhóm

5.Góc thiên nhiên

- + Tuần 1: Trẻ gieo hạt và theo dõi sự nảy mầm và phát triển của cây. Quan sát cây non, cây trưởng thành, liên hệ với sự lớn lên của bé.
- + Tuần 2: Chăm sóc cây ở vườn trường, góc thiên nhiên của lớp.
- + Tuần 3: Chơi với cát, nước.

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết quan sát, thí nghiệm đơn giản

	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh đôi tay - Trẻ biết cách gieo hạt và chăm sóc cho cây. <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hạt giống, xô, chậu đất, bộ dụng cụ chăm sóc cây <p>c. Cách chơi : Trẻ chơi đoàn kết và biết phân nhiệm vụ trong góc - Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc, cô chú ý quan sát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.</p>			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn : Trẻ biết mời cô và bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn - Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo - Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích <p>* Trẻ ngủ trưa: Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc</p> <p>* Vệ sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. 			
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Trò chơi: Tôi vui, tôi buồn	- Cho trẻ làm quen các bài thơ, bài hát, câu chuyện... trong chủ đề.	- Trò chơi: xếp hình người
	Thứ 3	- Dạy trẻ thực hiện tốt các nội quy lớp học	- Trò chơi: Đếm các bộ phận trên cơ thể	- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ
	Thứ 4	- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ	- Dạy trẻ thực hiện tốt các nội quy lớp học	- Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép
	Thứ 5	- Hoạt động “ Chiếc Balo kì diệu”	- Trẻ nghe kể chuyện: Giác mơ kì lạ	- Trò chơi: Truyền bóng bằng 2 chân

	Thứ 6	- Đọc đồng dao “ Tay đẹp” - Bình bầu bé ngoan	- Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Bình bầu bé ngoan	- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Bình bầu bé ngoan	
--	--------------	--	---	---	--

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: CHỦ ĐỀ NHÁNH: TÔI LÀ AI?

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025)

Thứ 2: Ngày 06 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần, niềm nở tạo không khí vui vẻ khi đến lớp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ cá nhân theo kí hiệu riêng, đổi và cất dép đúng nơi quy định. - Cô trò chuyện với trẻ về trường, lớp mầm non. - Trò chuyện với trẻ một số nội quy về nề nếp trong các hoạt động trong ngày. - Điểm danh: Gọi tên trẻ. - Thể dục sáng. 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách đi khuyu gối, hơi khom người, vung tay để giữ thăng bằng trong lúc đi. Trẻ biết chơi trò chơi ‘Chuyền bóng’ theo sự hướng dẫn của cô. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng quan sát, sự chú ý ghi nhớ. sự linh hoạt của thính giác 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ - 2 quả bóng, vạch đích, nhạc bài hát Đoàn tàu nhỏ xíu 	<p>HD của cô</p> <p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày - Kiểm tra sức khỏe <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm 	<p>HD của trẻ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp trẻ phát triển thể lực, phát triển cơ chân và rèn sự khéo léo cho đôi chân của trẻ. - Rèn kỹ năng chuyển bóng qua đầu bằng 2 tay, rèn tố chất nhanh khéo léo ở trẻ. * Thái độ: - Tham gia tích cực vào hoạt động, có ý thức trong hoạt động tập thể - Yêu thích luyện tập, có ý thức thi đua tập thể - Giáo dục trẻ chăm chỉ tập luyện thể dục để có sức khỏe tốt. 		<p>...sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trọng động + Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tìm bạn thân” - ĐTNM: Bụng 2, chân 4 - Vận động: Đi khụy gối - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ nào biết thực hiện vận động lên thực hiện trước + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2: Kết hợp phân tích động tác <p>Tư thế chuẩn bị: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng thẳng Khi có hiệu lệnh “đi” Cô bước đi thẳng đến vạch kẻ màu đỏ hơi khom người, đầu gối khụy xuống bước đi hai tay vung tự nhiên để giữ thăng bằng .đến vạch màu xanh cô đi thường đến vạch màu đỏ cô lại khom người đi khụy gối đến vạch xanh cô lại đi thường đến đích Sau đó về cuối hàng đứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>
--	---	--	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> + Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước + Sau đó lần lượt cô cho trẻ thực hiện vận động + Trong khi trẻ thực hiện cô động viên, khuyến khích trẻ, quan sát cháu nào chưa vận động được cô cho vào nhóm bạn vận động lại. + Cho 2 trẻ lên vận động cùng cố lại, hỏi lại trẻ tên bài vận động - Trò chơi: “Chuyền bóng” + Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi + Cho trẻ chơi 3-4 lần. - Hội tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Hoạt động ngoài trời: Quan sát cầu trượt</p>	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi của cầu trượt. Nêu được đặc điểm của cầu trượt có bậc thang leo, tay vịn, máng trượt. - Biết chơi trò chơi vận động “Lộn cầu vòng” - Trẻ biết quyền được 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị nơi quan sát sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn tính mạng cho trẻ - Chuẩn bị phân các màu 	<p>* Hoạt động 1: Quan sát: Cầu trượt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát nối đuôi làm đoàn tàu ra sân - Cô và các con đang đứng ở đâu? - Chúng mình đang đứng ở sân trường chúng mình đây! - Khi đến thăm quan dạo chơi trên sân trường chúng mình được quyền tham gia, quyền vui chơi, quyền bày 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

			chơi cẩn thận không được xô đẩy nhau, không tranh đồ chơi của bạn. * Kết thúc: Nhận xét giờ chơi	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều: Trò chơi: Tôi vui, tôi buồn	Mục đích *Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phân biệt được cảm xúc “vui – buồn” qua nét mặt, cử chỉ. *Kỹ năng: - Rèn phản xạ nhanh, khả năng quan sát. - Biết thể hiện cảm xúc bằng nét mặt, hành động. - Trẻ mạnh dạn, tự tin. * Thái độ - Biết chia sẻ và đồng cảm với cảm xúc của người khác.	Chuẩn bị - Thẻ tranh hoặc hình ảnh thể hiện gương mặt vui – buồn. - Nhạc mở đầu, trống lắc tay hoặc chuông để ra hiệu lệnh. - Không gian rộng rãi để trẻ dễ dàng di chuyển.	* Giới thiệu tên trò chơi - Hôm nay cô và các con sẽ cùng chơi trò chơi “ Tôi vui, tôi buồn” * Giới thiệu luật chơi - Khi cô giơ thẻ “Mặt vui”, trẻ phải cười thật tươi, nhảy lên 2 lần. - Khi cô giơ thẻ “Mặt buồn”, trẻ làm nét mặt buồn, giả vờ lau nước mắt và ngồi xuống. - Nếu trẻ làm sai hoặc chậm sẽ ra ngoài một lượt (hoặc bị “gió thổi bay” rồi quay lại sau). * Giới thiệu cách chơi - Làm mẫu nét mặt vui và buồn. - Cho cả lớp chơi thử 1 - 2 lần. - Cô hô hiệu lệnh hoặc giơ thẻ tranh, kết hợp âm nhạc vui nhộn để tăng hứng thú. - Có thể thay đổi tốc độ: ban đầu chậm, sau nhanh dần để tăng độ khó. - Lặp lại nhiều lượt, cho nhóm hoặc cá nhân tham gia. * Kết thúc	Trẻ lắng nghe Trẻ quan sát Trẻ lắng nghe Trẻ chơi

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét: Trẻ nào nhanh, thể hiện cảm xúc rõ ràng, sáng tạo. - Cả lớp cùng hát một bài vui nhộn về nụ cười để “chuyên” lại tâm trạng vui vẻ. 	Trẻ thực hiện
Đánh giá trẻ cuối ngày	Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kĩ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:.....			

Thứ 3: Ngày 07 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần, niềm nở tạo không khí vui vẻ khi đến lớp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ cá nhân theo kí hiệu riêng, đổi và cất dép đúng nơi quy định. - Cô trò chuyện với trẻ về trường, lớp mầm non. - Trò chuyện với trẻ một số nội quy về nề nếp trong các hoạt động trong ngày. - Điềm danh: Gọi tên trẻ. - Thể dục sáng. 			
Hoạt động học Phân biệt bản thân tôi và các bạn	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1.Kiến thức - Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Chuẩn bị của cô: + Tranh ảnh và video về bạn	HD của cô	HD của trẻ
			* Ổn định: Cô cùng trẻ hát và vận động bài “Tay thơm tay ngoan”. Các con vừa hát bài	Trẻ hát và vận động

<p>qua 1 số đặc điểm</p>	<p>- Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện</p> <p>2.Kỹ năng</p> <p>- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau : xem sách tranh băng hình, trò chuyện và thảo luận</p> <p>- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau</p> <p>- Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn</p> <p>3.Thái độ</p> <p>- Trẻ chú ý trong giờ học, biết yêu quý bản thân và đoàn kết với bạn</p>	<p>trai bạn gái.</p> <p>+ Các bài hát: “Tay thơm tay ngoan”</p> <p>+ Môi trường lớp học thoáng mát</p> <p>- Chuẩn bị của trẻ:</p> <p>Môi trường lớp học thoáng mát</p>	<p>gì? Trong bài hát có nhắc tới điều gì. Hôm nay cô con mình cùng nhau phân biệt bản thân tôi và các bạn qua một số đặc điểm.</p> <p>* Hoạt động 1: Nội dung</p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh vẽ về 1 bạn trai, cô chỉ từng bộ phận trên cơ thể bạn đó và đàm thoại cùng với trẻ:</p> <p>+ Đây là bạn trai hay bạn gái?(Bạn trai)</p> <p>+ Bạn trai có mái tóc như thế nào?(Ngắn)</p> <p>+ Đây là gì? (mắt)</p> <p>+ Đây là bộ phận gì? (Tai, mũi, miệng...)</p> <p>- Xem tranh về 1 bạn gái. Cô đặt câu hỏi đàm thoại tương tự bạn trai.</p> <p>* Hoạt động 2:</p> <p>Bây giờ các con cùng trẻ so sánh bạn trai và bạn gái xem có điểm gì giống và khác nhau giữa 2 bạn.</p> <p>- Giống nhau: Đều có đầy đủ các bộ phận trên cơ thể: Chân, tay mặt mũi.</p> <p>- Khác nhau: Bạn gái thường để tóc dài bạn trai để tóc ngắn</p> <p>- Bạn gái mặc đồng phục bạn trai mặc quần</p> <p>- Bây giờ cô mời 1 bạn trai (bạn gái) lên hỏi trẻ con nhìn xem bạn có đặc</p>	<p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ so sánh điểm khác nhau và giống nhau</p>
--------------------------	---	---	--	--

		<p>điểm như thế nào? Đầu tóc quần áo và các bộ phận khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn giống con ở điểm nào? (Đều có đầy đủ các bộ phận) - Bạn khác con ở chỗ nào? - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô thấy các con học rất giỏi cô quyết định thưởng cho các con những trò chơi <p>* Hoạt động 3: Trò chơi</p> <p>Trò chơi 1: “Làm theo lời tôi” Các con cùng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô giới thiệu cách chơi: Khi cô đưa ra yêu cầu về: Sở thích, khả năng, đặc điểm riêng đặc trưng, các con hãy lắng nghe thật kỹ yêu cầu của cô và thực hiện theo đúng yêu cầu. + Lần 1: Các bạn có cùng đặc điểm, sở thích cùng nhảy vào vòng (VD: Ai thích ăn rau giống cô? Ai không thích uống nước cô ca giống cô?). + Lần 2: Tìm và phát hiện các bạn trong nhóm, trong lớp có đặc điểm hoặc sở thích giống mình. (VD:A mặc áo hoa giống tôi; B tóc dài giống 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ lắng nghe và giới thiệu</p> <p>Trẻ chú ý</p>
--	--	--	---

		<p>tôi.)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét tuyên dương trẻ. * Cô mời các con đến với trò chơi thứ 2 là trò chơi: “Đôi bạn thân” - Trò chơi (Tìm đôi) mỗi bạn tự tìm cho mình một người bạn để tạo thành đôi bạn thân và nghe cô hướng dẫn cách chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Các con có muốn tìm hiểu đặc điểm, sở thích khả năng của bạn mình không? - Bằng các câu hỏi đặt ra đối với bạn mình như: <ul style="list-style-type: none"> + Cậu thích ăn gì nhất? + Cậu yêu ai nhất? + Cậu thích truyện gì nhất?... Các con sẽ tìm xem bạn mình giống mình ở những điểm gì thì chúng mình sẽ cùng nhau ghi lại kết quả vào phần chung giữa 2 vòng tròn, còn những điểm khác nhau của bạn nào thì chúng mình sẽ ghi lại ở bên vòng tròn của bạn đó nhé. Chơi xong trẻ có thể chia sẻ kết quả, đôi của mình với đôi của bạn khác trong lớp. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. * Hoạt động 4: Kết thúc Cô và trẻ hát múa bài: “Tìm bạn thân” 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ tìm điểm chung của mình và bạn và nói</p> <p>Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>
--	--	--	---

<p>Hoạt động ngoài trời Dạo chơi trên sân trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, - Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay - Trẻ vui chơi đoàn kết 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân chơi sạch sẽ, bóng, đích đứng, vạch chuẩn 	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra ngoài cùng làm động tác (hít thở không khí trong lành 2 - 3 lần) Các con đang đứng ở đâu? - Chúng mình quan sát xem ở sân trường có những gì? - Cô gợi ý hướng trẻ quan sát một số đồ chơi trên sân trường như: Đu quay, cầu trượt, cây cảnh, vườn hoa... - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá, quan sát và nhận xét. Khi dạo chơi cô nhắc nhở trẻ không bẻ cành bứt lá, không dẫm vào bồn hoa, cây cảnh, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ vườn trường xanh, sạch, đẹp... <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Ném bóng trúng đích + Cô nhắc lại trẻ tên trò chơi, luật chơi và cách chơi + Cho trẻ chơi 2-3 lần - TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời + Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi thiết bị ngoài trời dưới sự giám sát của cô <p>* Hoạt động 3: Nhận xét - Kết thúc</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--	---	--	---

Hoạt động (Thay thế HD góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Dạy trẻ thực hiện tốt các nội quy lớp học	<p>Kiến thức: -Trẻ hình thành các thói quen tốt, tuân thủ các quy định và nội quy của lớp học một cách tự giác.</p> <p>Kĩ năng: -Trẻ biết các hành vi ứng xử đúng mực như chào hỏi, nói cảm ơn, xin lỗi.</p> <p>Thái độ:</p>	<p>Chuẩn bị -Vật liệu: Tranh ảnh, video về các hoạt động có nề nếp, bảng nội quy lớp, đồ chơi, các vật dụng liên quan đến vệ sinh cá nhân. -Không gian: Bàn ghế được sắp xếp gọn gàng, các góc chơi được bố trí phù hợp để trẻ thực hành cất đồ.</p>	<p>Hoạt động 1: Trò chuyện: Trao đổi với trẻ về các nội quy lớp học như giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập, không nói ồn khi ngủ trưa, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Sử dụng tranh ảnh, câu chuyện để minh họa cho các quy định, ví dụ về cách cất đồ chơi sau khi chơi, cách vứt rác đúng nơi.</p> <p>Hoạt động 2: Hoạt động thực hành: Trò chơi đóng vai: Cho trẻ đóng vai các thành viên trong lớp, thực hiện các hoạt động như chào hỏi, xin phép, hoặc dọn dẹp. Hát các bài hát: Dạy trẻ các bài hát có nội dung về nề nếp, nội quy lớp học như "Cháu đi mẫu giáo", "Cả nhà thương nhau". Trực nhật: Tổ chức cho trẻ tham gia trực nhật, cùng nhau cất đồ chơi, sắp xếp bàn ghế, lau dọn lớp học. Hoạt động củng cố: Hoạt động 2: Đánh giá, nhận xét</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

			Cùng trẻ đánh giá xem ai đã thực hiện tốt nội quy trong ngày. Biểu tượng: Dùng sticker, tranh vẽ để khen ngợi những trẻ có nề nếp tốt.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:.....			

Thứ 4: Ngày 08 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần, niềm nở tạo không khí vui vẻ khi đến lớp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ cá nhân theo kí hiệu riêng, đôi và cất dép đúng nơi quy định. - Cô trò chuyện với trẻ về trường, lớp mầm non. - Trò chuyện với trẻ một số nội quy về nề nếp trong các hoạt động trong ngày. - Điểm danh: Gọi tên trẻ. - Thể dục sáng. 			
Hoạt động học Truyện giấc mơ kì lạ	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1. Kiến thức: - Miêu tả sự việc với nhiều thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của	- Chuẩn bị của cô: + Tranh minh hoạ nội dung	HD của cô	HD của trẻ
			*Hoạt động 1: Ổn định: Cô cùng trẻ hát bài “Cái mũi”.	Trẻ hát cùng cô

	<p>nhân vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể - Đóng được vai của nhân vật trong truyện - Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tác giả. <p>2.Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại - Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau - Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn <p>3.Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động cùng cô</p>	<p>câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> + Video truyện tranh thể thành phim + Các bài hát: “Cái mũi”, “Đôi mắt xinh” - Chuẩn bị của trẻ: + Môi trường lớp học thoáng mát 	<ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nói về điều gì? - Giờ học hôm nay cô sẽ kể cho các con câu chuyện : “Giấc mơ kỳ lạ ”của tác giả Nguyễn Bích Ngọc * Hoạt động 2: Nội dung:. - Cô kể lần 1: Bằng lời, kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt. - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (Giấc mơ kỳ lạ) - Câu chuyện được kể qua những lời kể rất hay mà còn được thể hiện qua bức tranh rất sinh động. * Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa - Trong tranh có những hình ảnh gì? Cô cho trẻ lên khám phá tranh. - Giảng nội dung: Câu chuyện “Giấc mơ kỳ lạ” kể về bạn Mi mi nghĩ mình không quan trọng nên không chịu ăn uống. Chính vì thế mà cơ thể rất mệt mỏi. Cuối cùng thì Mi mi cũng hiểu ra tất cả các bộ phận trên cơ thể đều rất quan trọng và cơ thể cần phải được ăn uống đầy đủ. - Đàm thoại theo nội dung câu chuyện: - Trong giấc mơ Mi Mi đã mơ thấy gì? 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p>
--	---	---	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Anh tay nói chuyện với anh chân như thế nào? - Anh tay và chân đã đến gặp bác để hỏi về điều gì? - Bác tai đã trả lời như thế nào? - Sau đó cả 3 cùng đến hỏi ai? - Cô mắt đã trả lời như thế nào? - Cuối cùng tay, chân, mắt, tai đã hỏi ai? - Cô bé đã nghĩ ra như thế nào? - Cuối cùng cô bé đã trở thành một cô bé như thế nào?. * Cô kể lần 3: Cho trẻ nghe câu chuyện trên màn hình - Các con vừa xem video câu chuyện gì? - Con thích nhất nhân vật nào? - Cô giáo dục trẻ. - Câu chuyện còn được các nhà biên kịch chuyển thể thành một bộ phim rất hay cô mời các con cùng hướng nên màn hình - Cô vừa cho các con xem bộ phim gì? - Qua câu chuyện chúng mình học được gì? - Giáo dục trẻ mỗi bộ phận trên cơ thể đều rất quan trọng, chính vì thế cần phải ăn uống đầy đủ và giữ gìn 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	--	---

			<p>bảo vệ các bộ phận trên cơ thể.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc: Chơi trò chơi “Đôi mắt xinh”.</p>	Trẻ chơi và ra chơi nhẹ nhàng
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Quan sát tranh cơ thể con người</p>	<p>- Trẻ biết được tên các bộ phận trên cơ thể</p> <p>- Biết để có cơ thể phát triển hài hòa cân đối cần phải ăn đủ chất dinh dưỡng.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn cơ thể</p>	<p>- Tranh về cơ thể con người</p> <p>- Một số bài hát về chủ đề, khăn bịt mắt</p>	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cho trẻ đi lại trên sân và hít thở không khí trong lành</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát và nói lên các bộ phận trên cơ thể của bé (đầu, mắt mũi, chân, tay....)</p> <p>- Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Giáo dục: Dạy trẻ biết giữ gìn, vệ sinh cơ thể của mình</p> <p>- TCVD: “Bịt mắt bắt dê”</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>- TCTD: Chơi với các thiết bị ngoài trời</p> <p>+ Cô cho trẻ vui chơi tự do theo ý thích của trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết, chơi an toàn.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ vui chơi</p>
<p>Hoạt động (Thay thế HĐ góc)</p>				
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			

<p>Hoạt động chiều Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ</p>	<p>Kiến thức: Trẻ biết cách phân loại, sắp xếp đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định. Hiểu lợi ích của việc giữ gìn lớp học sạch sẽ, ngăn nắp.</p> <p>Kỹ năng: Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại đồ chơi theo nhóm. Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp với bạn trong nhóm.</p> <p>Thái độ: Hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh, gọn gàng. Trẻ có ý thức trách nhiệm, yêu quý lớp học.</p>	<p>Các loại đồ chơi trong lớp (xếp hình, búp bê, ô tô, khối gỗ, con thú, sách...).</p> <p>Kệ, hộp, giỏ, ngăn tủ có dán nhãn, ký hiệu để phân loại đồ chơi.</p> <p>Bài hát vui nhộn về dọn đồ chơi “<i>Cất đồ chơi</i>”</p>	<p>1. Ôn định Cho trẻ hát và vận động theo bài “<i>Cất đồ chơi</i>”.</p> <p>Trò chuyện: “Sau khi chơi xong, đồ chơi để bừa bộn sẽ thế nào? Nếu chúng mình biết sắp xếp gọn gàng thì lớp học sẽ ra sao?”</p> <p>2. Nội dung chính Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận Cô chỉ cho trẻ thấy đồ chơi bị để lộn xộn. Hỏi trẻ: “Các con thấy lớp mình có gọn gàng không? Chúng mình cần làm gì?” Trẻ nêu ý kiến, cô gợi mở: “Chúng mình sẽ cùng nhau sắp xếp lại nhé!”</p> <p>Hoạt động 2: Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi Cô chia nhóm, giao nhiệm vụ: Nhóm 1: Thu gom và xếp ô tô, khối gỗ. Nhóm 2: Sắp xếp búp bê, thú nhựa. Nhóm 3: Xếp sách, vở, đồ chơi học tập. Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý, khuyến khích trẻ biết phân loại và để đúng chỗ. Sau khi hoàn thành, cô cho trẻ đi</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ về nhóm nhận nhiệm vụ</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--	--	---	---

		<p>tham quan, nhận xét: “Nhóm nào sắp xếp gọn gàng? Nhóm nào cần cố gắng thêm?”</p> <p>Hoạt động 3: Trò chơi nhỏ “Nhanh tay, khéo léo”</p> <p>Cô đưa ra 5–7 món đồ chơi khác nhau.</p> <p>Trẻ thi đua trong 1 phút để xếp đúng nơi quy định.</p> <p>Nhóm/ bạn nhanh nhất, gọn gàng nhất sẽ được khen thưởng.</p> <p>3. Kết thúc (5–7 phút)</p> <p>Cùng nhau hát lại bài “<i>Cất đồ chơi</i>”.</p> <p>Cô nhận xét: khen trẻ biết hợp tác, giữ lớp sạch đẹp.</p> <p>Giáo dục: “Từ nay sau mỗi giờ chơi, chúng mình hãy nhớ cất đồ chơi đúng chỗ nhé!”</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>		

		<p>vui, Dây đi thôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng: 7 bạn búp bê, 7 cái mũ trong đó có: 6 mũ hồng và 1 mũ đỏ - Các thẻ số từ 1-7 - Lô tô các đồ dùng của bản thân - Bảng cài, vòng thẻ đục, bánh quay 	<ul style="list-style-type: none"> + Đội vàng - Chương trình “ Bé vui học toán” hôm nay gồm có 3 phần: <ul style="list-style-type: none"> + Phần thứ nhất: “ Ai nhanh hơn”. + Phần thứ Hai: “Bé trở tài” + Phần thứ Ba: “Chung sức” - Bây giờ chúng ta bước vào phần chơi thứ nhất có tên gọi: “Ai nhanh hơn” Hoạt động 1: Ôn số lượng trong phạm vi 6 - Cô giới thiệu tên trò chơi: “vòng quay kỳ diệu”. Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội ngồi đội hình vòng tròn. Lần lượt từng đội sẽ lên quay và mở từng ô cửa. Mỗi ô cửa sẽ có những yêu cầu khác nhau. Nhiệm vụ của ba đội lắng nghe yêu cầu bên trong mỗi ô và giành tín hiệu trả lời nhanh, trả lời đúng thì nhận được 1 phần quà của chương trình. Nếu tín hiệu trả lời khi cô chưa đọc xong câu hỏi và trả lời sai thì quyền trả lời thuộc về đội bạn - Tiến hành cho trẻ chơi: - Cô cho trẻ quay và mở lần lượt 3 ô cửa. - Cô bao quát và kiểm tra kết quả của đội chơi. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
--	--	---	---	---

		<p>- Cho trẻ đứng lên vận động bài: “Bé khoẻ bé ngoan”</p> <p>+ Bước sang phần chơi thứ 2 có tên gọi: “Bé trổ tài”</p> <p>Hoạt động 2: Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết chữ số 7</p> <p>- Cho trẻ đi vòng tròn lấy rổ về chỗ ngồi hình chữ u</p> <p>- Cô tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi, các con nhìn xem trong rổ có gì?</p> <p>- Hôm nay thời tiết rất đẹp nên các bạn búp bê được mẹ cho đi chơi đây. Cho trẻ xếp tất cả búp bê ra bảng thành 1 hàng ngang từ trái qua phải.</p> <p>- Các con ơi hôm nay các bạn búp bê đi chơi thời tiết rất là nắng chúng mình cùng tặng mỗi bạn 1 chiếc mũ màu hồng và xếp tương ứng 1-1 (Cô làm cùng trẻ và quan sát giúp đỡ trẻ)</p> <p>+ Có tất cả bao nhiêu bạn búp bê? (Cho trẻ đếm)</p> <p>+ Có tất cả bao nhiêu cái mũ màu hồng?(Trẻ đếm)</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về 2 nhóm? Nhóm nào nhiều hơn? (Búp bê nhiều hơn). Nhiều hơn là mấy?(Là 1). Nhóm nào ít hơn?(Mũ). Ít hơn mấy?(Là 1)</p> <p>+ Muốn cho hai nhóm bằng nhau ta</p>	<p>Trẻ ngồi về chỗ</p> <p>Trẻ lấy đồ dùng theo yêu cầu của cô</p> <p>Trẻ xếp tương ứng 1-1</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--	--	--

		<p>phải làm thế nào?(+ Bây giờ cô muốn tất cả bạn búp bê đều có mũ đội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng thêm 1 cái mũ màu đỏ - Cô hỏi trẻ: 6 cái mũ thêm 1 cái mũ là mấy?(7) - Cho trẻ đếm số mũ - Các con có nhận xét gì về số lượng của 2 nhóm? (Bằng nhau) - Bây giờ nhóm búp bê và nhóm mũ như thế nào)?Và bằng nhau là mấy? (bằng 7) - Cô cho trẻ vỗ tay 7 tiếng - Cô: 7 bạn búp bê, 7 cái mũ, 7 tiếng vỗ tay để chỉ các nhóm đối tượng có số lượng là 7. + Tương ứng với 7 bạn búp bê, 7 cái mũ và 7 tiếng vỗ tay các con chọn thẻ chữ số mấy? (Số 7) - Cô giới thiệu chữ số 7 với trẻ. - Cho cả lớp phát âm, tổ, cá nhân (Trẻ đọc) - Cô yêu cầu tìm thẻ chữ số 6 đặt tương ứng với 2 nhóm. - Cho trẻ đếm lại số lượng 2 nhóm + 7 cái mũ bớt 1 cái còn mấy cái mũ? (6) - Cô cho trẻ đếm số cái mũ. 	
--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chọn thẻ chữ số 6 đặt vào nhóm mũ. - Tương tự, cô cho trẻ bóc dần số mũ cho đến hết (Mỗi lần bóc 1 cái mũ cô cho trẻ đặt thẻ số tương ứng - Cho trẻ vừa đếm vừa cất hết số bạn búp bê. - Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn đồ dùng đồ chơi của mình. - Cô giới thiệu phần chơi thứ 3: “ Chung sức” <p>Hoạt động 3: Củng cố</p> <p>*Trò chơi : “ Ai nhanh nhất”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi. <p>Các con ơi hôm nay cô giáo của mình rất bận.Nên không sắp xếp được những đồ dùng của chúng mình vào tủ được. Nên hôm nay cô muốn các con giúp mẹ sắp xếp thật gọn gàng, ngăn nắp các đồ dùng vào tủ giúp cô nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội.Lần lượt từng bạn trong đội sẽ thi nhau gắn lô tô đồ dùng lên bảng theo yêu cầu của cô.Mỗi bạn chỉ gắn 1 lần sau đó về đứng cuối hàng bạn tiếp theo mới lên gắn. Trò chơi bắt đầu bằng 1 bản nhạc khi bản nhạc kết thúc nghĩa là trò chơi cũng kết thúc. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	---

		<p>+ Lần 1: Cho trẻ gắn 1 nhóm đồ dùng trong phạm vi 7</p> <p>+ Lần 2: Gắn nhóm đồ dùng có số lượng là 7.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành cho trẻ chơi: - Cô nhận xét, kiểm tra kết quả động viên trẻ - Bây giờ cô mời các con đến với trò chơi thứ 2 là trò chơi: “Kết bạn” - Các con lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Chúng mình đi vòng tròn hát một bài hát khi cô nói “ Kết bạn, kết bạn” thì chúng mình nói “Kết mấy, kết mấy” cô nói “Kết mấy là chúng mình phải đếm đủ 5, 6 bạn cầm tay nhau nhé! - Luật chơi: Nếu bạn nào không kết được thì chúng mình phải nhảy lò cò một vòng nhé! - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Khi trẻ chơi cô quan sát và động viên trẻ - Cô nhận xét tuyên dương, giáo dục trẻ biết giữ gìn quần áo sạch sẽ - Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra kết quả và động viên khen trẻ kịp thời. - Cô trao quà cho các đội chơi. <p>* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lên nhận quà</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	--	---	---

			<p>khen trẻ.</p> <p>Chương trình : Bé vui học toán hôm nay đến đây đã kết thúc, chúc mừng ba đội chơi đã hoàn thành tốt các phần chơi.</p>	
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát góc thiên nhiên</p>	<p>* Kiến thức - Trẻ biết tên một số cây và hoa nêu được một số đặc điểm nổi bật của một số cây cảnh, hoa ở góc thiên nhiên</p> <p>* Kỹ năng - Rèn khả năng quan sát ghi nhớ có chủ đích của trẻ - Trẻ chú lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc</p> <p>* Thái độ - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây</p> <p>2, Chuẩn bị: - Góc thiên nhiên, địa điểm quan sát góc thiên nhiên sạch sẽ -Bút màu, phấn</p>	<p>Chuẩn bị: - Góc thiên nhiên, địa điểm quan sát góc thiên nhiên sạch sẽ -Bút màu, phấn</p>	<p>* Trò chuyện gây hứng thú Chúng mình ơi hôm nay cô thấy lớp chúng mình bạn nào học cũng ngoan và giỏi nên cô sẽ thưởng cho cả lớp chúng mình một chuyến đi chơi chúng mình có muốn đi chơi không? - Cô dẫn trẻ đi ra sân chơi</p> <p>* HĐ1: Quan sát góc thiên nhiên - Chúng mình đang đứng ở đâu đây? - Chúng mình nhìn xem trước mặt chúng mình có gì? - Con có nhận xét gì về góc thiên nhiên này? - Góc thiên nhiên có những gì? - Chúng mình nhìn xem cây gì đây? - hoa pháo có màu gì? - Còn đây là hoa cái gì? - Màu gì? - Chậu này trồng hoa gì? - Lá cây hoa bông này như thế nào? - Còn đây là hoa gì mà đẹp thế hả các con? - Hoa đồng tiền lá như thế nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Lá cây cúc này như thế nào ? - Cô cho trẻ quan sát và hỏi trẻ - Các con vừa quan sát cái gì? - Để cho cây và hoa luôn xanh tốt phải làm gì? - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ hoa <p>Các con ạ góc thiên nhiên này trông rất là nhiều các loại hoa và cây đẹp đấy chính vì vậy mà các con phải chăm sóc và bảo vệ, không ngắt lá bẻ cành để cho góc thiên nhiên ngày càng thêm đẹp hơn.</p> <p>* HD2: Trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi vận động: “ Lộn cầu vòng ” - Cô nói cách chơi và luật chơi - Cho trẻ chơi 3- lần <p>* HD3: Trò chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều “ Chiếc balo ”	Kiến thức Trẻ nhớ và giới thiệu được tên, tuổi, giới tính, sở thích của bản thân.	-1 chiếc ba lô (hoặc hộp quà) trang trí đẹp mắt.	1.Hoạt động 1: Khám phá chiếc ba lô Trẻ lần lượt lên chọn 1 thẻ/đồ vật từ trong ba lô.	Trẻ thực hiện

<p>kì diệu”</p>	<p>Biết liên hệ đồ vật/ hình ảnh với nhu cầu, sở thích của mình.</p> <p>Kỹ năng Rèn kỹ năng tự tin, nói mạch lạc trước tập thể. Luyện khả năng lắng nghe, so sánh sự giống – khác nhau với bạn.</p> <p>Thái độ Trẻ hứng thú tham gia, mạnh dạn, tự tin. Yêu quý bản thân và tôn trọng sự khác biệt của bạn.</p>	<p>- Các thẻ tranh/đồ vật nhỏ: quả bóng, búp bê, quyển sách, bút màu, gấu bông, bàn chải, lược, ô tô đồ chơi...</p> <p>- Nhạc các bài hát quen thuộc: <i>Em là bông hoa nhỏ, Bé quét nhà.</i></p> <p>- Ghế ngồi vòng tròn, không gian thoáng.</p>	<p>Nhiệm vụ của trẻ: Giới thiệu bản thân kèm theo thẻ đã chọn.</p> <p>Ví dụ: Cầm quả bóng: “Con tên là Minh, con 5 tuổi, con là con trai, con thích chơi đá bóng.” Cầm bút màu: “Con tên là Lan, con 6 tuổi, con là con gái, con thích vẽ tranh.”</p> <p>Cô gợi ý, hỗ trợ trẻ nói trọn câu. Sau mỗi lượt, cô và cả lớp vỗ tay động viên bạn.</p> <p>2.Hoạt động 2: Ai giống tôi? Sau khi một bạn giới thiệu, cô hỏi: “Bạn nào cũng thích chơi bóng giống Minh nào?” “Ai cũng thích vẽ giống Lan nào?” Các bạn giơ tay, tạo cơ hội so sánh, gắn kết. Cô khuyến khích trẻ nói thêm: “Con giống bạn ở điểm gì? Con khác bạn ở điểm nào?”</p> <p>3.Hoạt động 3: Vận động vui nhộn Cô bật nhạc bài “Bé quét nhà” hoặc một bài hát sôi động. Trẻ cùng đứng lên vận động mô phỏng theo nhạc để thư giãn sau khi giới thiệu.</p> <p>4. Hoạt động 4: Kết thúc – Nhận</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
------------------------	---	---	--	--

		<p>xét Cô nhận xét tinh thần tham gia: khen trẻ tự tin, biết giới thiệu bản thân, biết lắng nghe và tìm điểm giống nhau với bạn. Cùng cô: “Mỗi bạn đều có tên, tuổi, giới tính, sở thích riêng. Chúng mình hãy yêu quý bản thân và tôn trọng bạn bè nhé.” “Tôi về nhờ bố mẹ kể thêm cho con ngày sinh, cân nặng khi sinh, để hôm sau chia sẻ cùng các bạn.” Cả lớp cùng hát lại “Em là bông hoa nhỏ” để chuyển sang hoạt động khác.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:..... </p>		

Thứ 6: Ngày 10 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần, niềm nở tạo không khí vui vẻ khi đến lớp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ cá nhân theo kí hiệu riêng, đổi và cất dép đúng nơi quy định. - Cô trò chuyện với trẻ về trường, lớp mầm non. - Trò chuyện với trẻ một số nội quy về nề nếp trong các hoạt động trong ngày. - Điềm danh: Gọi tên trẻ. - Thể dục sáng. 							
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành					
Tạo hình chân dung của bé	<p>1. Kiến thức: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (Về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình. <p>2. Kỹ năng: Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình 	<ul style="list-style-type: none"> - Sách, vở, bút chì, tranh vẽ chân dung bé. 	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th data-bbox="1131 555 1724 603" style="text-align: center;">HD của cô</th> <th data-bbox="1724 555 2098 603" style="text-align: center;">HD của trẻ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1131 603 1724 1029"> <p>* Ôn định: Cho trẻ hát bài “Năm ngón tay xinh”,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát có nhắc tới các bộ phận gì? Hôm nay cô sẽ dạy các con cùng vẽ chân dung bé <p>* Hoạt động 1: Nội dung: Cho trẻ quan sát tranh mẫu, đàm thoại về tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng quan sát xem đây là bức tranh gì? - Trong tranh vẽ gì? (Chân dung bạn trai, bạn gái) - Chân dung gồm có những bộ phận nào? (Đầu, mình, mắt mũi, ...) - Bé trai có đặc điểm gì? - Đây là phần gì của chân dung?(Phần đầu) - Để vẽ được phần đầu ta vẽ những </td> <td data-bbox="1724 603 2098 1425"> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> </td> </tr> </tbody> </table>		HD của cô	HD của trẻ	<p>* Ôn định: Cho trẻ hát bài “Năm ngón tay xinh”,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát có nhắc tới các bộ phận gì? Hôm nay cô sẽ dạy các con cùng vẽ chân dung bé <p>* Hoạt động 1: Nội dung: Cho trẻ quan sát tranh mẫu, đàm thoại về tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng quan sát xem đây là bức tranh gì? - Trong tranh vẽ gì? (Chân dung bạn trai, bạn gái) - Chân dung gồm có những bộ phận nào? (Đầu, mình, mắt mũi, ...) - Bé trai có đặc điểm gì? - Đây là phần gì của chân dung?(Phần đầu) - Để vẽ được phần đầu ta vẽ những 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>
HD của cô	HD của trẻ							
<p>* Ôn định: Cho trẻ hát bài “Năm ngón tay xinh”,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát có nhắc tới các bộ phận gì? Hôm nay cô sẽ dạy các con cùng vẽ chân dung bé <p>* Hoạt động 1: Nội dung: Cho trẻ quan sát tranh mẫu, đàm thoại về tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng quan sát xem đây là bức tranh gì? - Trong tranh vẽ gì? (Chân dung bạn trai, bạn gái) - Chân dung gồm có những bộ phận nào? (Đầu, mình, mắt mũi, ...) - Bé trai có đặc điểm gì? - Đây là phần gì của chân dung?(Phần đầu) - Để vẽ được phần đầu ta vẽ những 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>							

		<p>nét gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóc bạn trai như thế nào?(Ngắn) - Tóc của bạn gái như thế nào?(Dài) - Bạn gái trong tranh mặc đồng phục có màu sắc như thế nào? (màu vàng) - Các con vừa được quan sát tranh mẫu rồi cô mời các con cùng thực hiện. - Cô cho trẻ thực hiện, cô chú ý bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ khi cần thiết, động viên khuyến khích trẻ thực hiện. - Cô đàm thoại với trẻ: + Con đang làm gì? Con vẽ ai? Đây là bộ phận gì?... - Gần hết giờ cô nhắc nhở trẻ. - Hoạt động 2: Trưng bày sản phẩm: Con có nhận xét gì về bài của bạn? Bạn vẽ đã đẹp chưa? - Còn bức tranh này bạn tô như thế nào? - Con hãy tự đặt tên cho sản phẩm của mình. - Cô cho 3- 4 trẻ nhận xét - Cô thấy có rất nhiều bài vẽ và tô màu rất đẹp cô khen các con . Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số bạn vẽ chưa đẹp và tô màu còn nguệch ngoạc lần sau các bạn cố 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ tương tác cùng cô</p> <p>Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ nhận xét bài của mình của bạn</p>
--	--	--	--

			<p>gắng hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ giữ gìn các bộ phận trên cơ thể sạch sẽ, an toàn. <p>* Kết thúc: Cho trẻ hát bài: “ Bé khoẻ bé ngoan”</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ hát và ra chơi</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Vẽ đồ chơi bé thích bằng phấn trên sân trường</p>	<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện sở thích qua việc vẽ đồ chơi bằng phấn. - Biết cách chơi trò chơi vận động “Chuyển bóng bằng bụng”. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng cầm phấn, vẽ hình cơ bản. - Phát triển vận động thô (giữ thẳng bằng, phối hợp khi kẹp bóng bằng bụng). - Luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác trong nhóm. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia. - Giữ vệ sinh, an toàn khi hoạt động ngoài trời. <p>Biết chia sẻ, đoàn kết với bạn khi chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường sạch, thoáng. - Phấn nhiều màu. - Bóng nhựa mềm (loại vừa bụng trẻ, khoảng 6–8 quả). - Đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, thú nhún, nhà bóng...Khăn lau tay. 	<p>Hoạt động 1: Vẽ đồ chơi bé thích bằng phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi hỏi: “Các con thích đồ chơi nào nhất?” - Cô gợi ý cách vẽ: bóng → hình tròn, ô tô → hình chữ nhật + tròn, bút bê → hình tròn + tam giác... - Trẻ dùng phấn màu vẽ trên sân theo ý thích. - Cô quan sát, gợi ý, khuyến khích sáng tạo. - Một vài trẻ giới thiệu sản phẩm. <p>Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Chuyển bóng bằng bụng”</p> <p>Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành 2–3 đội, xếp thành hàng dọc. Hai bạn đứng đầu hàng kẹp bóng vào bụng rồi di chuyển đến vạch đích. Khi tới đích, chuyển bóng lại cho 2 bạn tiếp theo. Đội nào hoàn thành trước và không làm rơi bóng nhiều lần sẽ thắng. <p>Luật chơi:</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Bóng phải được giữ ở bụng, không dùng tay. - Nếu bóng rơi, nhặt lên và chơi tiếp. - Trẻ vui chơi <p>Cô nhận xét, tuyên dương đội chơi tốt.</p> <p>Hoạt động 3: Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được tự chọn: cầu trượt, xích đu, thú nhún, nhà bóng... - Cô bao quát, đảm bảo an toàn. <p>Nhắc trẻ: chơi vừa sức, nhường nhịn bạn, không chen lấn.</p> <p>* Kết thúc – Thư giãn Trẻ ngồi vòng tròn, chia sẻ: “Con thích hoạt động nào nhất hôm nay?”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần tham gia. - Nhắc trẻ rửa tay sạch sẽ, giữ gìn sân chơi. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ vui chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
Hoạt động (Thay thế HD góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			

<p>Hoạt động chiều Đọc đồng dao “ Tay đẹp”</p>	<p>Kiến thức - Trẻ nghe và thuộc đồng dao “Tay đẹp”. - Hiểu nội dung: Đôi bàn tay xinh xắn, giúp bé làm nhiều việc có ích.</p> <p>Kỹ năng - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, đọc diễn cảm, nhịp nhàng theo nhịp đồng dao. - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, vốn từ phong phú. - Rèn vận động tay theo nhịp đọc.</p> <p>Thái độ - Trẻ yêu quý đôi bàn tay, biết giữ gìn vệ sinh và sử dụng tay vào việc có ích. - Hứng thú tham gia hoạt động.</p>	<p>Tranh ảnh minh họa đôi bàn tay làm việc (rửa mặt, vẽ, gấp quần áo, tưới cây...).</p> <p>Thẻ chữ đồng dao “Tay đẹp”.</p> <p>Nhạc không lời vui tươi.</p> <p>Không gian thoáng, trẻ ngồi vòng tròn.</p>	<p>1. Ổn định – Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát bài “<i>Đôi bàn tay</i>” hoặc đọc nhịp vui về bàn tay. - Đàm thoại: “Các con có đôi bàn tay để làm gì?” “Đôi bàn tay của con giúp con những việc gì hằng ngày?” - Cô dẫn dắt: “Hôm nay cô sẽ dạy các con một bài đồng dao rất hay nói về đôi bàn tay – bài <i>Tay đẹp</i>.”</p> <p>2. Nội dung chính Hoạt động 1: Cô đọc – trẻ nghe - Cô đọc đồng dao lần 1 với giọng vui tươi, chậm rãi. - Cô đọc lần 2 kết hợp cử chỉ minh họa bàn tay. - Giới thiệu: Đây là bài đồng dao <i>Tay đẹp</i>.</p> <p>Hoạt động 2: Trẻ đọc theo cô - Cô đọc từng câu, trẻ đọc theo. - Cô chia nhóm: nhóm nam, nhóm nữ, nhóm bàn tay phải, nhóm bàn tay trái. - Trẻ đọc luân phiên, tạo hứng thú. - Cô chỉnh sửa phát âm, nhấn nhá nhịp điệu.</p> <p>Hoạt động 3: Trẻ đọc sáng tạo - - Trẻ đọc đồng dao kết hợp vỗ tay, đập tay vào đùi theo nhịp.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Thi đọc giữa các nhóm. - Cá nhân mạnh dạn lên thể hiện trước lớp. <p>3. Kết thúc – Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: “Bài đồng dao nói về bộ phận nào?” “Đôi bàn tay giúp chúng ta làm gì?” - Giáo dục: Biết rửa tay sạch, giữ gìn đôi bàn tay, dùng tay làm việc tốt. - Cô và trẻ cùng đọc lại đồng dao, kết hợp vận động, sau đó chuyển sang hoạt động nhẹ nhàng (hát, chơi). 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>		

		<p>động tác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Trẻ đứng trên bục, khép chân, tay đưa ra phía trước, Khi có hiệu lệnh bật thì tay đưa ra sau đồng thời hơi khuyu gối người hơi cúi về phía trước. rồi nhún chân và bật mạnh lên cao, khi rơi chạm đất bằng mũi bàn chân, gối hơi khuyu tay đưa ra trước để giữ thẳng bằng. Sau đó đi về cuối hàng đứng. - Gọi trẻ khá lên thực hiện trước. - Cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện. Trong khi trẻ thực hiện cô khuyến khích động viên trẻ, sửa sai kịp thời cho trẻ. - Cô giới thiệu trò chơi “Ép bóng”. Các con cùng lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi <p>+Cách chơi: Hai đội sẽ đứng đối diện nhau, mỗi đội sẽ có hai bạn cùng lên ép bóng. Các con sẽ để bóng vào giữa bụng và ép bóng, hai tay sẽ đan vào nhau. Khi có hiệu lệnh 3, 2,1 bắt đầu thì các con cùng nhau đi bước dòn ngang, đến cuối hàng thì các con cầm bóng thả vào rổ của đội mình sau đó chạy về cuối hàng đứng, để đội bạn tiếp theo lên chơi.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	---

			<p>+ Luật chơi: Khi di chuyển các con không được dùng tay giữ bóng, nếu bóng bị rơi các con cầm bóng quay lại để vào rổ và về cuối hàng cho đôi bạn khác lên chơi. Thời gian chơi là 1 bản nhạc. Hết thời gian chơi đội nào ép được nhiều bóng nhất đội đó sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần. (cô bao quát trẻ chơi)</p> <p>- Cô cho trẻ kiểm tra kết quả hai đội.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.</p> <p>* Hồi tĩnh: Thả lỏng điều hoà, đi theo nhịp trống vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p>	<p>- Kiến thức: Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...), biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích .</p> <p>- Kĩ năng: Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô,</p>	<p>- Sân chơi sạch sẽ</p> <p>- Bài đồng dao “Dung dăng dung dè”</p>	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô cùng trẻ hát bài đồng dao: “Dung dăng dung dè”</p> <p>* Hoạt động 2: Quan sát: Thời tiết trong ngày.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</p> <p>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát và đưa ra ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	chơi trò chơi đúng cách, đúng luật - Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia hoạt động		+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. => Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được. * TCVD: Mưa to mưa nhỏ + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). * TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.	Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Cho trẻ làm quen các bài thơ, bài hát trong chủ đề	Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài thơ, bài hát trong chủ đề “Bản thân”. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: yêu quý bản thân, biết giữ gìn cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh. Kỹ năng - Rèn kỹ năng nghe, đọc	- Bài thơ: “ <i>Cái mũi</i> ” (Hoặc “Tay xinh” – tùy chọn). - Bài hát: “ <i>Cả nhà thương nhau</i> ” hoặc “ <i>Bạn ơi lắng nghe</i> ”. - Tranh minh	Hoạt động 1: Ôn định – gây hứng thú - Cho trẻ chơi trò: “Sờ nhanh – đoán đúng” (cô đọc tên bộ phận cơ thể, trẻ sờ nhanh tay sờ đúng). - Dẫn dắt: “Các con ạ, cơ thể chúng mình có rất nhiều điều thú vị. Hôm nay cô sẽ cho chúng mình làm quen một bài thơ và một bài hát thật hay về chính bản thân mình nhé!”	Trẻ chơi cùng cô Trẻ lắng nghe

	<p>thơ, hát đúng giai điệu. - Biết phối hợp cử động tay, nét mặt, điệu bộ khi đọc thơ – hát. Thái độ - Trẻ hứng thú với hoạt động văn học – âm nhạc. - Biết yêu quý bản thân và bạn bè, mạnh dạn thể hiện trước tập thể.</p>	<p>họa (mặt, mũi, tay, gia đình, bạn bè). -Nhạc cho bài hát, loa, máy. -Một số đạo cụ đơn giản: khăn tay, mũ, búp bê.</p>	<p>Hoạt động 2. Làm quen bài thơ - Cô đọc diễn cảm bài thơ “<i>Cái mũi</i>”. - Đàm thoại: + Bài thơ nói về bộ phận nào? Cái mũi có ích gì cho chúng mình? + Cho trẻ đọc theo nhóm, cá nhân. + Khuyến khích trẻ kết hợp động tác chỉ mũi, hít thở, diễn cảm khi đọc. Hoạt động 3:Làm quen bài hát Cô hát mẫu bài hát “<i>Cả nhà thương nhau</i>” - Trò chuyện về nội dung: Bài hát nói đến ai? Tình cảm giữa các thành viên trong gia đình/bạn bè thế nào? - Cho trẻ hát cùng cô → theo tổ → cá nhân. - Kết hợp vận động minh họa: ôm vai, nắm tay, lắc lư nhịp nhàng. Hoạt động 4. Trò chơi củng cố - Trò chơi: “Nghe nhạc đoán tên” (cô bật giai điệu một đoạn, trẻ đoán bài). - Trò chơi: “Thi hát đối đáp” giữa hai đội. - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	<p>Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:.....</p>			

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>
--	---

Thứ 3: Ngày 14 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé , dạy trẻ phân biệt các bạn qua một số đặc điểm cá nhân: họ tên, tuổi, ngày sinh, giới tính và những người thân. - Trẻ phân biệt 1 số bộ phận trên cơ thể, chức năng và hoạt động của chúng - Cho trẻ biết tôi khác các bạn về hình dạng bên ngoài, khả năng, hành động và sở thích riêng. 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1. Kiến thức: - Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện - Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện - Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau,	- Chuẩn bị của cô: + Tranh ảnh và video về bạn trai bạn gái. + Các bài hát: “Xinh xinh xinh xinh”,	HĐ của cô	HĐ của trẻ
Phân biệt 1 số bộ phận trên cơ thể, chức năng và hoạt động của chúng			* Ôn định: Cho trẻ hát bài “xinh xinh xinh xinh”. - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nói về bộ phận nào trên cơ thể ? - Để các bộ phận trên cơ thể mình luôn sạch sẽ các con phải làm gì? - Trên cơ thể chúng ta có rất nhiều	Trẻ hát Trẻ trả lời

	<p>giống nhau của các đối tượng được quan sát</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau : xem sách tranh bằng hình, trò chuyện và thảo luận - Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau - Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn <p>3.Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý giữ gìn vệ sinh sạch sẽ cho cơ thể</p>	<p>năm ngón tay ngoan</p> <p>+ Môi trường lớp học thoáng mát</p> <p>- Chuẩn bị của trẻ: Môi trường lớp học thoáng mát</p>	<p>các bộ phận và đều có chức năng khác nhau để biết được thì hôm nay cô sẽ dạy các con phân biệt một số bộ phận trên cơ thể chức năng và hoạt động của chúng</p> <p>* Hoạt động 1 : Khám phá mắt, mũi, tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm:Cô cho trẻ ngồi thành 3 nhóm để xem tranh : Mỗi nhóm có hình mắt ,mũi ,tai - Sau 2 phút thảo luận cho trẻ nhận xét về bức tranh của nhóm mình + Các nhóm giới thiệu xong bức tranh của nhóm mình rồi cô khái quát lại để trẻ hiểu - Cô cho trẻ xem tranh em bé - Có những bộ phận nào trên đầu em bé? (Mắt, mũi, tai, ...) + Bộ phận nào giúp chúng ta nhìn được? (Mắt) Có mấy mắt? (2 mắt), mắt có đặc điểm gì? + Muốn cho đôi mắt luôn sáng, đẹp thì phải làm gì? (Giữ gìn vệ sinh) + Bảo vệ như thế nào? Mắt gọi là giác quan gì? - Cô cho trẻ ngửi mùi dầu thơm và hỏi trẻ xem thầy có gì khác lạ! Cái gì giúp ta ngửi thấy mùi thơm?(Cái mũi). Thế mũi để làm gì? (Ngửi) 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thảo luận nhóm</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện tương tự</p>
--	---	---	--	---

		<p>+ Mũi gọi là giác quan gì? Thế phải làm gì để bảo vệ mũi?(vệ sinh sạch sẽ)</p> <p>- Tương tự cô chỉ từng bộ phận tai cho trẻ quan sát, nhận biết ích lợi của chúng.</p> <p>-Tai còn gọi giác quan gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ biết ích lợi, phải biết bảo vệ các giác quan, không chọc ngoáy, chơi bẩn... làm ảnh hưởng, hỏng các giác quan...</p> <p>- Cô giáo: Cô mời trẻ cùng đứng dậy vận động bài “Ồ sao bé không lắc”.</p> <p>- Gọi hỏi trẻ: Lớp mình vừa hát và vận động bài gì?(Ồ sao bé không lắc). Bài hát nói về gì?</p> <p>+ Các bộ phận đó giúp gì cho chúng ta?</p> <p>+ Nếu thiếu một trong các bộ phận đó thì chúng ta sẽ như thế nào.</p> <p>*Hoạt động 2: So sánh các bộ phận đó có điểm gì giống và khác nhau.</p> <p>- Các con cùng so sánh các bộ phận trên cơ thể</p> <p>- Giống nhau: Đều ở trên cùng một cơ thể</p> <p>- Khác nhau: Mỗi một bộ phận lại có giữ một nhiệm vụ khác nhau, vậy nhiệm vụ đó là gì? Cô chỉ lần lượt</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ so sánh điểm giống nhau và khác nhau</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	---	--

		<p>từng bộ phận cho trẻ trả lời.)</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố</p> <p>Cô thấy các con học bài giỏi cô thưởng cho các con trò chơi</p> <p>+ Trò chơi vận động: Thi ai nhanh</p> <p>- Cách chơi : Cô nói tên từng bộ phận trên cơ thể và yêu cầu trẻ làm động tác.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>+ Cô nói “mắt” trẻ trả lời “Mắt để nhìn”, đồng thời làm động tác đọc sách.</p> <p>+ Cô nói “Mũi” trẻ trả lời “Mũi để ngửi”, đồng thời làm động tác ngửi.</p> <p>+ Cô nói “Tai” trẻ trả lời “Tai để nghe”, đồng thời làm động tác nghe. Tương tự như vậy cô nói tên các bộ phận khác và trẻ trả lời, kèm theo động tác phù hợp.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào trả lời đúng và làm động tác hay nhất là thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>+Trò chơi “Thi ai nói đúng”</p> <p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi</p> <p>- Cô cho trẻ đếm số lượng nói đúng và gắn số tương ứng</p> <p>- Các con ạ , các thành viên này mỗi người một việc nhưng cũng đều giúp cho cơ thể phát triển cân đối, hài hoà,</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chú ý</p>
--	--	--	----------------------------------

			<p>khỏe mạnh. Vì thế mà các con phải biết bảo vệ các bộ phận của mình, thường xuyên tập thể dục sáng, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.</p> <p>* Kết thúc: Hát vận động bài mời bạn ăn chơi “Năm ngón tay ngoan”</p>	Trẻ hát và ra chơi nhẹ nhàng
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát bạn trai, bạn gái</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được tìm hiểu, quan sát về bạn gái - Được chơi trò chơi cùng cô giáo và các bạn. - Được chơi với các đồ chơi mà mình thích để phát triển các cơ trên cơ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân chơi sạch sẽ. Các đồ chơi thiết bị ngoài trời. 	<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú: Cho trẻ chơi trò chơi “ Kết bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Khi cô nói kết bạn, nhiệm vụ của các con là 1 bạn trai tìm 1 bạn gái - Con vừa tìm được bạn nào ? bạn trai hay bạn gái ? - Để tìm hiểu rõ hôm nay cô con mình cùng quan sát, tìm hiểu về bạn gái nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát bạn gái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 1 trẻ gái lên cho cả lớp tìm hiểu - Bạn nào cho cô biết ai đây ? Bạn là bạn trai hay bạn gái ? - Tại sao con biết là bạn gái ? Bạn gái có những đặc điểm gì ? - Bạn thích mặc quần áo như thế nào ?Đầu tóc bạn ra sao ?... -> Lớp mình có rất nhiều bạn có cả bạn trai bạn gái. Bạn gái hay để tóc 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

			<p>dài mặc váy hoặc quần áo có nhiều hoa rực rỡ....tuy mỗi bạn có đặc điểm sở thích khác nhau nhưng chúng mình phải luôn thương yêu nhau, chơi đoàn kết và luôn giúp đỡ lẫn nhau nhé.</p> <p>- TCVD: Tạo dáng + Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và giới thiệu tên trò chơi và hướng dẫn trẻ cách chơi: Cả lớp sẽ đi vòng tròn và hát bài hát cùng cô khi nghe hiệu lệnh của cô “tạo dáng” Thì các con sẽ tạo dáng cơ thể theo ý của mình (Tạo dáng tập thể dục, dáng múa....) Cô hỏi con đang tạo dáng gì? Trẻ sẽ trả lời hình dáng mà trẻ tạo. + Cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>- TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời + Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi thiết bị ngoài trời, dưới sự giám sát của cô</p> <p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động (Thay thế HD góc)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết được nguyên liệu, dụng cụ để pha nước cam. - Biết các bước pha nước cam: vắt cam – lọc hạt –</p>	<p>1. Của cô: - Tranh ảnh các loại quả (cam, chanh, táo...) - Cam tươi, dao cắt cam (dao</p>	<p>Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú -Cô cùng trẻ hát bài: “Quả gì”. -Đàm thoại: + Trong bài hát có nhắc đến những loại quả nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	<p>pha với nước và đường – khuấy đều.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nước cam có nhiều vitamin C, giúp cơ thể khỏe mạnh. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng vắt cam, khuấy nước, phối hợp tay, mắt khéo léo. - Biết thực hiện theo trình tự, biết giữ vệ sinh khi thực hành. - Rèn kỹ năng hợp tác, chia sẻ trong nhóm. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tham gia hoạt động. - Biết giữ gìn vệ sinh, không làm đổ nước, không tranh giành. - Biết quý trọng thực phẩm và thành quả của mình. 	<p>nhựa an toàn), ly, muống, bình nước lọc, đường, khăn lau, khay, rổ, ca đựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu ly nước cam đã pha sẵn. - Bàn trải khăn sạch cho các nhóm. <p>2. Của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạp dề, cốc nhựa, thìa khuấy, cam đã rửa sạch. 	<ul style="list-style-type: none"> + Các con có thích uống nước cam không? + Hôm nay cô và các con cùng làm món “Nước cam tươi mát” nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Quan sát và đàm thoại về nguyên liệu, dụng cụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu: cam, ly, muống, đường, nước lọc, dụng cụ vắt cam. - Cho trẻ sờ, ngửi cam và hỏi: - Quả cam có màu gì? Vỏ cam như thế nào? Mùi ra sao? <p>b. Cô hướng dẫn cách pha nước cam (mẫu)</p> <p>Cô làm mẫu, vừa làm vừa giải thích từng bước:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Rửa tay sạch, đeo tạp dề. + Cắt quả cam ra làm đôi. + Vắt lấy nước cam, lọc bỏ hạt. + Cho nước lọc và đường vào, khuấy đều. + Ném thử <p>c. Trẻ thực hành theo nhóm nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm đổ nước, không cho quá nhiều đường. - Khi trẻ hoàn thành, mời từng nhóm mang sản phẩm ra giới thiệu. + Con đã dùng những nguyên liệu gì để pha nước cam? 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---	--	--	--

			<p>+ Nước cam có mùi vị như thế nào? + Uống nước cam có lợi gì cho cơ thể?</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ cùng thưởng thức nước cam do mình làm. - Cô nhận xét: nhóm nào khéo tay, nhóm nào biết hợp tác, giữ vệ sinh tốt. Giáo dục: Uống nước cam giúp chúng ta khỏe mạnh, có nhiều vitamin C. Khi pha nước cam, các con cần rửa tay sạch và dùng ly, muỗng riêng.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>Đếm các bộ phận trên cơ thể</p>	<p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số bộ phận cơ thể (mắt, mũi, tai, tay, chân...).</p> <p>- Biết đếm đúng số lượng các bộ phận (2 mắt, 1 mũi, 2 tai, 10 ngón tay...).</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy logic. - Luyện kỹ năng đếm, so</p>	<p>- Tranh ảnh cơ thể người (bé trai, bé gái). - Thẻ số từ 1–10. - Một số bài hát, nhạc vui nhộn để chuyển tiếp.</p>	<p>Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ vận động theo nhạc bài “Đầu – vai – gối – chân”. - Cùng trò chuyện: “Trên cơ thể con có những bộ phận nào? Con có mấy mắt? mấy tai?...”</p> <p>Hoạt động 2: Trò chơi 1 – Ai nhanh hơn</p> <p>- Cô giao tranh một em bé, đặt câu hỏi: “Bạn nhỏ này có mấy mắt?” “Có mấy tai?” ...</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	<p>sánh số lượng. - Phối hợp nhóm trong khi chơi. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia trò chơi. - Biết yêu quý, giữ gìn cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh.</p>		<p>-Trẻ nào trả lời nhanh, đúng sẽ được thưởng một thẻ hoa/điểm. Hoạt động 3: Trò chơi 2 – Gắn số cho đúng - Cô chia lớp thành 2–3 nhóm. - Mỗi nhóm được phát 1 tranh cơ thể và các thẻ số. - Nhiệm vụ: Gắn số đúng vào các bộ phận (ví dụ: mắt – số 2, mũi – số 1, tay – số 2, ngón tay – số 10...). - Nhóm nào gắn nhanh, chính xác là thắng. -Trẻ chơi (2-3 lần) Hoạt động 4: Cùng cổ – kết thúc - Cùng cả lớp đọc đồng thanh: “Một miệng xinh cười, hai mắt sáng ngời, hai tai nghe rõ, hai tay cầm đồ chơi...” - Cô nhận xét, tuyên dương. - Giáo dục trẻ: “Các con cần giữ gìn cơ thể sạch sẽ, ăn uống đủ chất để cơ thể luôn khỏe mạnh nhé!”</p>	<p>Trẻ chơi Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p>			

Biện pháp khắc phục:.....

Thứ 4: Ngày 15 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ phân biệt các bạn qua một số đặc điểm cá nhân: họ tên, tuổi, ngày sinh, giới tính và những người thân. - Trẻ phân biệt 1 số bộ phận trên cơ thể, chức năng và hoạt động của chúng - Cho trẻ biết tôi khác các bạn về hình dạng bên ngoài, khả năng, hành động và sở thích riêng. 						
Hoạt động học Làm quen chữ cái “a, ă, â”	Mục đích Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái a, ă, â . Phân biệt được các chữ cái thông qua hình dạng, cấu tạo, so sánh điểm giống và khác. -Tìm được chữ cái trong từ quen thuộc Kỹ năng: - Luyện phát âm rõ ràng. - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh.	Chuẩn bị Tranh minh họa từ có chữ cái a, ă, â (áo, ăn cơm, ấm nước...) Thẻ chữ rời a, ă, â (cỡ to và nhỏ). Một số trò chơi chữ cái Nhạc bài hát mở đầu vui nhộn.	Tiến hành <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của cô</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của trẻ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="vertical-align: top;"> 1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cho trẻ hát bài “Cái mũi”, cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát nói về bộ phận gì trên cơ thể? + Trên cơ thể bé còn có bộ phận nào nữa? + Trên cơ thể chúng ta có rất nhiều bộ phận, muốn cho cơ thể khỏe mạnh hằng ngày chúng ta phải làm gì? * Hoạt động 2: Nội dung: Làm quen chữ cái a, ă, â. </td> <td style="vertical-align: top;"> Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ quan sát Trẻ đọc </td> </tr> </tbody> </table>	HD của cô	HD của trẻ	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cho trẻ hát bài “Cái mũi”, cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát nói về bộ phận gì trên cơ thể? + Trên cơ thể bé còn có bộ phận nào nữa? + Trên cơ thể chúng ta có rất nhiều bộ phận, muốn cho cơ thể khỏe mạnh hằng ngày chúng ta phải làm gì? * Hoạt động 2: Nội dung: Làm quen chữ cái a, ă, â.	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ quan sát Trẻ đọc
HD của cô	HD của trẻ						
1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cho trẻ hát bài “Cái mũi”, cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát nói về bộ phận gì trên cơ thể? + Trên cơ thể bé còn có bộ phận nào nữa? + Trên cơ thể chúng ta có rất nhiều bộ phận, muốn cho cơ thể khỏe mạnh hằng ngày chúng ta phải làm gì? * Hoạt động 2: Nội dung: Làm quen chữ cái a, ă, â.	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ quan sát Trẻ đọc						

	<p>- Phát triển kỹ năng phối hợp nhóm, chơi theo luật.</p> <p>Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích chữ viết.</p> <p>- Có ý thức giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập.</p>		<p>- Làm quen chữ cái a</p> <p>+ Cô giới thiệu tranh “ Cái ca” và đọc từ dưới tranh</p> <p>+ Cô đọc, trẻ đọc</p> <p>+ Cô dùng thẻ chữ rời ghép thành từ giống từ dưới tranh.</p> <p>+ Cho trẻ tìm chữ khác màu</p> <p>+ Thay chữ “a” của cô to hơn. Giới thiệu cấu tạo chữ a</p> <p>+ Chữ a: gồm một nét cong tròn bên trái và một nét thẳng bên phải</p> <p>+ Cô đọc, trẻ đọc</p> <p>+ Cô giới thiệu chữ “a” in thường và chữ “a” viết thường</p> <p>+ Cho trẻ sờ chữ rộng.</p> <p>- Làm quen chữ cái ă:</p> <p>+ Cô giới thiệu tranh “ Khăn mặt” và đọc từ dưới tranh</p> <p>+ Cô đọc, trẻ đọc</p> <p>+ Cho trẻ tìm chữ khác màu</p> <p>+ Thay chữ “ă” của cô to hơn. Giới thiệu cấu tạo chữ ă</p> <p>+ Chữ ă: Chữ ă bao gồm 1 nét cong tròn khép kín và một nét móc ở phía bên phải, phía trên có dấu mũ cong ngược</p> <p>+ Cô đọc, cả lớp, cá nhân trẻ đọc</p> <p>+ Đây là chữ ă in thường. Ngoài ra còn có chữ ă viết thường và chữ ă in</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	--	---

		<p>hoa mà lên lớp 1 các con sẽ làm quen + Cô đọc, cả lớp đọc. Cho trẻ sờ chữ rõng.</p> <p>- Làm quen chữ cái â: + Cô giới thiệu tranh “Cái âm” và đọc từ dưới tranh + Cô đọc, trẻ đọc + Cho trẻ tìm chữ khác màu + Thay chữ “â” của cô to hơn. Giới thiệu cấu tạo chữ â + Chữ â: Chữ â bao gồm 1 nét cong tròn khép kín và một nét móc ở phía bên phải, phía trên có dấu mũ xuôi + Cô đọc, cả lớp, cá nhân trẻ đọc + Đây là chữ â in thường. Ngoài ra còn có chữ â viết thường và chữ â in hoa mà lên lớp 1 các con sẽ làm quen + Cô đọc, cả lớp đọc + Cho trẻ sờ chữ rõng.</p> <p>- So sánh cặp chữ a-ă ; a- â + Điểm giống nhau: Đều có nét cong tròn bên phải nằm ở bên trái và 1 nét xỏ thẳng bên phải + Khác nhau: Chữ a không có dấu â và dấu ă. Chữ ă có dấu “ă”. Chữ â có dấu “â” * Trò chơi: Tìm chữ cái xung quanh lớp - Cô mở nhạc cho trẻ đi vòng quanh</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đọc</p>
--	--	---	---

			<p>lớp tìm chữ cái a, ă, â đã học, khi cô tắt nhạc trẻ đứng lại chữ cái đã tìm được.</p> <p>- Cô hỏi trẻ đã tìm được chữ gì?, cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Hoạt động 3: Cô nhận xét, kết thúc</p>	Trẻ thực hiện
<p>Hoạt động ngoài trời Chặng đường lớn lên của bé</p>	<p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết được quá trình lớn lên của bản thân (lúc sơ sinh, bé nhỏ, đến khi đi học).</p> <p>- Biết so sánh sự thay đổi về chiều cao, cân nặng, hoạt động của bản thân khi còn nhỏ và bây giờ.</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>- Rèn kỹ năng vận động nhanh nhẹn, phối hợp khéo léo qua trò chơi.</p> <p>- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ và liên hệ bản thân.</p> <p>Thái độ:</p> <p>- Trẻ yêu quý, tự hào về bản thân và quá trình lớn lên.</p> <p>- Biết chăm sóc bản thân</p>	<p>- Hình ảnh minh họa quá trình lớn lên của bé (bé sơ sinh – bé biết bò – bé biết đi – bé đi học).</p> <p>- Vạch xuất phát và đích để tổ chức trò chơi vận động.</p> <p>- Thẻ tranh nhỏ (hình ảnh quá trình lớn lên).</p>	<p>Hoạt động 1: Quan sát – trò chuyện</p> <p>- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh “bé sơ sinh – bé biết bò – bé biết đi – bé đi học”.</p> <p>- Trò chuyện gợi mở:</p> <p>+ Khi mới sinh ra con như thế nào?</p> <p>+ Lớn hơn một chút con biết làm gì?</p> <p>+ Bây giờ con đã biết làm những việc gì?</p> <p>- Cùng cố: Mỗi bạn đều lớn lên từng ngày, biết làm nhiều việc mới.</p> <p>Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Chặng đường lớn lên”</p> <p>Cách chơi:</p> <p>- Chia trẻ thành 2–3 đội.</p> <p>- Mỗi đội xếp hàng ở vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh, lần lượt từng bạn đi chuyển qua 3 chặng:</p> <p>Bò chui qua vòng (giai đoạn em bé biết bò).</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

	để ngày càng khỏe mạnh.		<p>Đi bước nhỏ qua ghế thể dục (giai đoạn bé tập đi).</p> <p>Chạy nhanh về đích và dán tranh “bé đi học” (giai đoạn trẻ đi học). Sau đó quay về chạm tay bạn tiếp theo.</p> <p>Luật chơi: Đội nào hoàn thành nhanh, đúng và trật tự sẽ chiến thắng.</p> <p>- Trẻ chơi(2-3 lần)</p> <p>Hoạt động 3: Củng cố – kết thúc</p> <p>- Hỏi trẻ: “Con thấy mình lớn lên như thế nào?”</p> <p>- Cùng hát bài “Mẹ yêu không nào” hoặc “Ba ngọn nến lung linh”.</p> <p>- GD trẻ: Muốn lớn nhanh, khỏe mạnh, các con phải ăn uống đủ chất, tập thể dục và giữ vệ sinh cơ thể.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
Hoạt động (Thay thế HD góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>- Dạy trẻ thực hiện tốt các nội quy</p>	<p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết một số nội quy trong lớp: chào hỏi lễ phép, giữ trật tự, biết giờ tay phát biểu, cất đồ dùng gọn gàng, không tranh</p>	<p>- Tranh minh họa các tình huống đúng – sai trong lớp.</p> <p>Một số đồ dùng để tổ chức trò</p>	<p>Hoạt động 1: Ổn định – gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: “<i>Lời chào buổi sáng</i>”.</p> <p>- Cô hỏi: “Các con thấy trong lớp mình có nhiều bạn cùng học, vậy để</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>lớp học</p>	<p>giành đồ chơi...</p> <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện đúng quy định. - Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác với bạn bè. <p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm khi tham gia hoạt động ở lớp. - Trẻ có thói quen tốt, biết yêu thương, chia sẻ với bạn. 	<p>chơi (thẻ mặt cười, mặt buồn; nhạc vui nhộn).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi theo vòng tròn. 	<p>lớp mình vui vẻ, gọn gàng thì chúng mình cần làm gì?"</p> <p>Dẫn dắt vào hoạt động.</p> <p>Hoạt động 2. Nội dung hoạt động</p> <p>a. Đàm thoại – trò chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh tình huống: + Bé giơ tay xin phát biểu – bé hét to trong lớp. + Bé cất đồ chơi đúng chỗ – bé vứt đồ chơi lung tung. + Bé chào cô, chào bạn – bé đi qua không chào. <p>- Hỏi trẻ: “Bạn nào ngoan? Bạn nào chưa ngoan? Vì sao?”</p> <p>Cô chốt: Đó chính là nội quy lớp học mà chúng mình cần thực hiện.</p> <p>b. Trò chơi: “Ai đúng, ai sai”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra tình huống → trẻ chọn thẻ mặt cười (đúng) hoặc mặt buồn (sai). <p>Ví dụ: “Bạn đến lớp biết chào cô, chào bạn” → đúng; “Bạn tranh giành đồ chơi” → sai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp cùng nhận xét, cổ vũ. <p>c. Thực hành – trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đóng vai nhỏ theo tình huống (một bạn làm “cô giáo”, một số bạn làm “học sinh”). - Trẻ thực hành: giơ tay phát biểu, 	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
-----------------------	---	---	---	--

		<p>xếp hàng ra sân, cất đồ dùng sau khi học xong.</p> <p>Hoạt động 3. Củng cố – giáo dục</p> <p>- Cô hỏi:</p> <p>+ Con nhớ những nội quy nào trong lớp mình?</p> <p>+ Khi thực hiện tốt nội quy thì lớp học sẽ thế nào?</p> <p>- Giáo dục: Thực hiện tốt nội quy giúp lớp học nề nếp, sạch sẽ, vui vẻ và ai cũng yêu quý mình.</p> <p>4. Kết thúc (2–3 phút)</p> <p>- Cả lớp cùng chơi vận động nhẹ: “<i>Làm theo hiệu lệnh cô</i>”.</p> <p>- Cô nhận xét – tuyên dương – chuyển sang hoạt động tự do.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>		

Thứ 5: Ngày 16 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ phân biệt các bạn qua một số đặc điểm cá nhân: họ tên, tuổi, ngày sinh, giới tính và những người thân. - Trẻ phân biệt 1 số bộ phận trên cơ thể, chức năng và hoạt động của chúng - Cho trẻ biết tôi khác các bạn về hình dạng bên ngoài, khả năng, hành động và sở thích riêng. 								
Hoạt động học	<p style="text-align: center;">Mục đích</p> <p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 7. - Biết thêm hoặc bớt để tạo nhóm có số lượng bằng nhau - Biết tạo nhóm có số lượng 7 từ các đồ vật. - Phát triển tư duy logic, khả năng so sánh, quan sát <p>Kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng đếm đúng, thêm bớt, so sánh trong phạm vi 7 - Tham gia trò chơi nhanh 	<p style="text-align: center;">Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rá đựng đồ dùng cho trẻ: 7 cái bàn chải, 7 cái cốc - Thẻ số cho cô và trẻ từ 1 đến 7 có kích thước khác nhau - Tranh ảnh các nhóm đồ dùng, đồ chơi. 	<p style="text-align: center;">Tiến hành</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của cô</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của trẻ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1131 778 1724 1037"> <p style="text-align: center;">* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “ Tập đếm” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. Đến trường, lớp còn có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi. Dẫn dắt trẻ vào các góc chơi. </td> <td data-bbox="1724 778 2101 1037"> <p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p> <p style="text-align: center;">Trẻ lắng nghe</p> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="1131 1037 1724 1431"> <p style="text-align: center;">* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn số lượng trong phạm vi 7 + Cô cho trẻ tìm những đồ dùng học tập có số lượng là 7. Cô cho 3-4 trẻ lên thực hiện. Trẻ đếm số lượng và tìm thẻ số 7 ứng vào. - So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 7 đối tượng + Cô cho trẻ lấy rá đồ dùng và về vị </td> <td data-bbox="1724 1037 2101 1431"> <p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p> </td> </tr> </tbody> </table>	HD của cô	HD của trẻ	<p style="text-align: center;">* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “ Tập đếm” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. Đến trường, lớp còn có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi. Dẫn dắt trẻ vào các góc chơi. 	<p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p> <p style="text-align: center;">Trẻ lắng nghe</p>	<p style="text-align: center;">* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn số lượng trong phạm vi 7 + Cô cho trẻ tìm những đồ dùng học tập có số lượng là 7. Cô cho 3-4 trẻ lên thực hiện. Trẻ đếm số lượng và tìm thẻ số 7 ứng vào. - So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 7 đối tượng + Cô cho trẻ lấy rá đồ dùng và về vị 	<p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p>
HD của cô	HD của trẻ								
<p style="text-align: center;">* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “ Tập đếm” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. Đến trường, lớp còn có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi. Dẫn dắt trẻ vào các góc chơi. 	<p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p> <p style="text-align: center;">Trẻ lắng nghe</p>								
<p style="text-align: center;">* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn số lượng trong phạm vi 7 + Cô cho trẻ tìm những đồ dùng học tập có số lượng là 7. Cô cho 3-4 trẻ lên thực hiện. Trẻ đếm số lượng và tìm thẻ số 7 ứng vào. - So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 7 đối tượng + Cô cho trẻ lấy rá đồ dùng và về vị 	<p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện</p>								

	<p>nhện.</p> <p>Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động</p>	<p>trí</p> <p>+ Chúng mình quan sát xem là trong rá đồ dùng của mình có gì nào?</p> <p>+ Các con xem là trong rá đồ chơi có mấy cái bàn chải nào? Con ứng số mấy?</p> <p>+ Hàng ngày đánh được răng chúng mình cần có gì nữa?</p> <p>+ Vậy chúng mình hãy lấy cho cô 5 cái cốc nào? Chúng mình tìm số mấy để ứng vào?</p> <p>+ Số cái bàn chải và số cốc như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn ?</p> <p>+ Số bàn chải hơn số cốc là mấy? Tại sao con biết?</p> <p>+ Số cốc ít hơn số bàn chải là mấy? Tại sao con biết?</p> <p>+ Bây giờ làm thế nào để số bàn chải bằng số cốc?</p> <p>+ Chúng mình phải thêm mấy cái cốc?</p> <p>+ 5 cái cốc thêm 1 cái cốc bằng mấy cái cốc? Bây giờ số bàn chải và cốc như thế nào với nhau? Có mấy cái bàn chải? Mấy cái cốc? Bằng nhau và bằng mấy? Chúng mình ứng thẻ số mấy vào?</p> <p>+ Cô cho trẻ bớt 2 cái bàn chải. 6 bớt</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--	--	--

			<p>2 còn mấy? Trẻ ứng số. + So sánh bàn chải và cốc? Muốn số bàn chải và số cốc bằng nhau mình phải làm thế nào? + Trẻ bớt 2 cái cốc. Trẻ ứng số và so sánh bàn chải và cốc. + Để có 6 cái cốc, 6 cái bàn chải cô lại phải làm thế nào? + Tiếp tục cô cho trẻ thêm, bớt 3, 1 đối tượng so sánh, nhận xét số lượng các nhóm đối tượng. Cho trẻ ứng số. * Ôn luyện - Trò chơi : “Ai nhanh hơn” + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. * Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc. - Cô nhận xét khen ngợi và tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát trang phục bạn trai, bạn gái</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ nói được đặc điểm về trang phục của bé (Chất liệu, màu sắc, kiểu dáng...) - Nói lên được ích lợi, công dụng của các loại trang phục đó: Quần áo để mặc, mũ để đội mát, giày dép mang để bảo vệ chân.</p>	<p>- Trang phục bạn trai, bạn gái - Đồ dùng các nhóm chơi: Phấn, giấy màu, keo, các nguyên vật liệu thiên nhiên. - Tranh ảnh</p>	<p>1. Trò chuyện gây hứng thú - Cả lớp mình cho cô biết trong tháng 10 này có bạn nào sinh nhật không nhỉ? - Vậy trong ngày sinh nhật các bạn thích được tặng món quà gì nào? 2. Nội dung * Hoạt động 1: Quan sát trang phục bạn trai - Ai có nhận xét gì về trang phục của</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

		<p>vào mùa nào?</p> <p>- Mùa đông chúng mình phải mặc như thế nào?</p> <p><i>So sánh trang phục bạn trai, bạn gái</i></p> <p>* Khác nhau: Về kiểu dáng, màu sắc, chất liệu.</p> <p>* Giống nhau: Đều là trang phục, phục vụ cho sinh hoạt của bé và mọi người</p> <p>Cô khái quát: Quần áo, giày, dép, mũ đều được gọi là trang phục, các bạn mặc trang phục phù hợp với mình và phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Giáo dục trẻ</p> <p>+ Chúng mình phải làm gì để cơ thể luôn sạch sẽ</p> <p>+ Các bạn phải luôn giữ vệ sinh cá nhân, quần áo đầu tóc gọn gàng để lúc nào chúng mình cũng sạch sẽ.</p> <p>* Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Hãy chọn đúng”</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội phải lên chọn trang phục phù hợp với bạn trai, bạn gái</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào chọn được nhiều trang phục phù hợp hơn thì đội đó thắng.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét sau khi chơi * Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô giới thiệu các nhóm chơi, nêu yêu cầu chơi, - Trẻ chọn nhóm chơi - Trẻ chơi theo các nhóm - Nhận xét trẻ sau khi chơi 3. Kết thúc - Nhận xét sau giờ hoạt động - Thu dọn đồ dùng đồ chơi 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Nghe kể chuyện giấc mơ kì lạ	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên tác giả, nội dung chính. - Nhận biết các nhân vật trong truyện và ý nghĩa giáo dục. <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, ghi nhớ có chủ định. - Phát triển khả năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc, tự tin. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh minh họa các nhân vật trong truyện (Mi Mi, tay, chân, tai, mắt). - Một số câu hỏi ôn tập. - Thẻ hoa/thẻ điểm để thưởng. - Đạo cụ nhỏ 	<p>1. Ôn định – gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát lại bài “<i>Cái mũi</i>”. - Hỏi trẻ: “Các con nhớ buổi sáng chúng mình đã học truyện gì không?” → dẫn vào nội dung ôn tập. <p>2. Ôn tập qua trò chơi</p> <p>Trò chơi 1: Ô cửa bí mật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên bảng có 5 ô cửa. Mỗi ô cửa ẩn hình ảnh một nhân vật trong truyện. Trẻ chọn ô → trả lời câu hỏi gắn với nhân vật (VD: Trong truyện tay nói gì với chân? Mắt đã trả lời thế 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi</p>

	<p>- Thực hành phối hợp trong nhóm khi tham gia trò chơi.</p> <p>Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú với hoạt động ôn tập.</p> <p>- Biết yêu quý, chăm sóc cơ thể và ăn uống đầy đủ.</p>	<p>cho trẻ nhập vai (băng đô, rối tay...).</p>	<p>nào?...).</p> <p>Trả lời đúng được thưởng hoa.</p> <p>Trò chơi 2: Nhập vai kể chuyện</p> <p>- Cô chia nhóm nhỏ, phát đạo cụ.</p> <p>Trẻ nhập vai Mi Mi, tay, chân, tai, mắt... diễn lại một đoạn ngắn.</p> <p>- Cả lớp quan sát, cổ vũ.</p> <p>3. Củng cố – giáo dục</p> <p>Cô hỏi:</p> <p>- Câu chuyện “<i>Giấc mơ kỳ lạ</i>” muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì?</p> <p>- Con học được gì sau khi nghe truyện?</p> <p>- Giáo dục: Mỗi bộ phận trên cơ thể đều quan trọng, muốn cơ thể khỏe mạnh thì phải ăn uống đủ chất, tập luyện và giữ gìn vệ sinh.</p> <p>4. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ chơi vận động nhẹ “Đôi mắt xinh”.</p> <p>Nhận xét – tuyên dương – chuyển sang hoạt động tự do.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

	-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:.....
--	---

Thứ 6: Ngày 17 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ phân biệt các bạn qua một số đặc điểm cá nhân: họ tên, tuổi, ngày sinh, giới tính và những người thân. - Trẻ phân biệt 1 số bộ phận trên cơ thể, chức năng và hoạt động của chúng - Cho trẻ biết tôi khác các bạn về hình dạng bên ngoài, khả năng, hành động và sở thích riêng. 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1, Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả. Hát đúng lời ca, giai điệu của bài hát “Gà gáy vang dậy bạn ơi” - Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn 2, Kỹ năng - Trẻ hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét	- Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát “Gà gáy vang dậy bạn ơi” (Nhạc nhanh, chậm, nhạc rock), - Đồ dùng của trẻ: Các dụng cụ âm nhạc: Trống, phách,	HD của cô	HD của trẻ
Dạy hát: Gà gáy vang dậy bạn ơi TCAN: Bạn nào hát			* Ổn định: Cô cho trẻ xem video các bạn nhỏ đang tập thể dục. - Các con vừa xem đoạn video gì? - Các bạn đang làm gì? - Đúng rồi hàng ngày các bạn tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh nhanh nhẹn hoạt bát các con học các bạn nhỏ trong video thường xuyên tập thể dục nhé. - Cô cũng biết một bài hát ở đó các	Trẻ xem video Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe

	<p>mặt, điệu bộ, cử chỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bản nhạc <p>3, Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể <p>II. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát “Gà gáy vang dậy bạn ơi” (Nhạc nhanh, chậm, nhạc rock), - Đồ dùng của trẻ: Các dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, xắc xô, song loan 	<p>xắc xô, song loan</p>	<p>bạn nhỏ mỗi khi nghe thấy tiếng gà gáy đều dậy và cùng nhau tập thể dục đó là bài hát: “Gà gáy vang dậy bạn ơi” của nhạc sĩ Văn Dung</p> <p>* Hoạt động 1: Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô và các con sẽ học bài hát này, trước tiên cô mời các con cùng khởi động giọng Cô cho trẻ xướng âm trong quãng 8 (Đồ, rê, mi, fa, sol, la, si, đô) Cô và cả lớp hát. - Cô và các con vừa thể hiện bài hát gì?(Gà gáy vang dậy bạn ơi) - Bài hát do ai sáng tác?(Văn Dung) - Bài hát nói về điều gì? - Giảng nội dung: Bài hát “Gà gáy vang dậy bạn ơi” muốn nhắc nhở là khi nghe thấy tiếng gà gáy vào buổi sáng thì tất cả các bạn phải dậy để xếp hàng tập thể dục. - Giáo dục trẻ chăm tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh - Hoạt động 2 : Trẻ thể hiện : Cô mở nhạc vui nhộn, nhanh bài hát « Gà gáy vang dậy bạn ơi » và cho trẻ cảm nhận giai điệu - Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào?(Chậm) - Cho trẻ hát theo giai điệu vui nhộn 	<p>Trẻ xướng âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--	--------------------------	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - (Cô thay đổi giai điệu và cho trẻ hát nhanh, chậm, to, nhỏ, hát lĩnh xướng, hát nối tiếp, hát rock, đọc rap...) - Hỏi trẻ thích giai điệu nào của bài hát và cho trẻ hát theo giai điệu mà trẻ thích. - Cô thấy các con hát rất hay cô quyết định thưởng cho các con trò chơi : Bạn nào hát đây Các con nghe cô phổ biến luật chơi của trò chơi : Trên màn hình của cô giáo là các nhạc cụ âm nhạc đó là xác xô, phách, trống, song loan..., nhiệm vụ của các con là bạn nào lên chơi thì hãy chọn cho mình một nhạc cụ mà các con yêu thích, sau mỗi nhạc cụ hiện ra hình ảnh nào thì các con về thảo luận với tổ của mình và tìm ra bài hát có hình ảnh đó và hát bài hát nói về hình ảnh đó kết hợp sử dụng nhạc cụ mà các con vừa chọn. - Hình ảnh 1 : Các bạn đang rước đèn - Hát « Bé khoẻ bé ngoan» - Hình ảnh 2 : Ngôi trường mầm non - Hát « Chiếc bụng đói» - Hình ảnh 3 : Ngày hội khai trường – Hát « Năm ngón tay ngoan». - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô thấy các con chơi rất giỏi cô 	Trẻ chơi trò chơi
--	--	---	-------------------

			<p>khen tất cả các con</p> <p>* Kết thúc: Cô và trẻ hát bài “Gà gáy vang dậy bạn ơi” và chuyển hoạt động khác</p>	Trẻ hát
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p>	<p>- Kiến thức: Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...), biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích .</p> <p>- Kĩ năng: Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật</p> <p>- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p>	<p>- Sân chơi sạch sẽ</p> <p>- Bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”</p>	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô cùng trẻ hát bài đồng dao: “Dung dăng dung dẻ”</p> <p>* Hoạt động 2: Quan sát: Thời tiết trong ngày.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</p> <p>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p> <p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</p> <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Mưa to mưa nhỏ</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát và đưa ra ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

			* TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều - Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trong lớp có nhiều góc chơi khác nhau và mỗi góc có hoạt động riêng. - Biết lựa chọn góc chơi theo sở thích, khả năng. - Luyện kỹ năng giao tiếp, thỏa thuận, phân vai trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: bán hàng, bác sĩ, nấu ăn, chăm sóc em bé. - Góc xây dựng: khối gỗ, gạch nhựa, khối xốp... - Góc nghệ thuật: giấy màu, bút sáp, đất nặn, nhạc cụ gỗ... - Góc học tập – sách: tranh ảnh, sách truyện, số, chữ cái... - Góc thiên nhiên: cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn - Cho trẻ hát, vận động theo nhạc một bài vui tươi. - Cô trò chuyện: “Trong lớp mình có rất nhiều góc chơi thú vị, hôm nay các con sẽ được tự chọn góc mà mình thích nhất để chơi nhé!” - Cô giới thiệu sơ lược các góc. - Cho trẻ trao đổi: “Con muốn chơi ở góc nào?” “Ở góc đó con sẽ làm gì?” “Con sẽ chơi cùng bạn nào?” - Cô gợi ý để trẻ chia nhóm cân đối, không dồn vào một góc. - Trẻ về góc chơi đã chọn. - Cô quan sát, hỗ trợ: - Gợi ý cách phân vai, tạo tình huống ở góc phân vai. 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ hát Trẻ chú ý quan sát Trẻ trả lời Trẻ về các góc chơi

		xanh, đồ chơi chăm sóc cây, con vật nhựa...	<ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích sáng tạo ở góc nghệ thuật. - Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành, giữ gìn đồ chơi. - Nhận xét, khen ngợi nhóm chơi tốt, nhắc nhở chung. - Cho trẻ hát và vận động nhẹ nhàng để kết thúc. 	
Đánh giá trẻ cuối ngày	Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:.....			

Nhận xét của tổ chuyên môn

TUẦN 3: CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ BẢO VỆ BẢN THÂN

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 24/10/2025)

Thứ 2: Ngày 20 tháng 10 năm 2025

<p>Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày (ngã, bỏng, điện giật, đi lạc, người lạ rủ rê...) và cách phòng tránh, xử lý khi gặp phải các tình huống trên, giới thiệu trẻ biết một số quy tắc, kỹ năng đơn giản để bảo vệ bản thân: - Thể dục buổi sáng: <ul style="list-style-type: none"> + Kết hợp bài: “Thật đáng yêu” + Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay + Tay ĐT2: Tay đưa ra trước lên cao. + Chân ĐT2: Ngồi khụy gối + Bụng ĐT4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước. + Bật ĐT2: Bật luân phiên chân trước, chân sau 							
<p>Hoạt động học</p> <p>Đi lên xuống ván dốc</p>	<p>Mục đích</p> <p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách đi lên và xuống ván dốc đúng tư thế, phối hợp nhịp nhàng. - Hiểu lợi ích của vận động: rèn sức khỏe, sự khéo léo, thăng bằng. <p>Kỹ năng:</p>	<p>Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 – 3 ván dốc chắc chắn (cao khoảng 20–25cm, rộng 30–40cm, dài 2m). - Thảm hoặc cỏ nhân tạo trải ở khu vực tiếp 	<p>Tiến hành</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của cô</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">HD của trẻ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="vertical-align: top;"> <p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày - Kiểm tra sức khỏe <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các </td> <td style="vertical-align: top; text-align: center;"> <p>Trẻ thực hiện</p> </td> </tr> </tbody> </table>		HD của cô	HD của trẻ	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày - Kiểm tra sức khỏe <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các 	<p>Trẻ thực hiện</p>
HD của cô	HD của trẻ							
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết trong ngày - Kiểm tra sức khỏe <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các 	<p>Trẻ thực hiện</p>							

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện khả năng giữ thăng bằng khi lên xuống ván dốc. - Phát triển các nhóm cơ chân, tay, sự nhanh nhẹn, dẻo dai. - Hình thành kỹ năng phối hợp động tác nhịp nhàng, biết chờ đến lượt. <p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú, mạnh dạn tham gia hoạt động. - Biết tuân thủ luật chơi, trật tự khi luyện tập. - Có ý thức giữ an toàn cho bản thân và bạn bè. 	<p>đắt để đảm bảo an toàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập rộng, thoáng mát, không chướng ngại. - Nhạc sôi động cho khởi động và trò chơi. 	<p>kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm ...sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trọng động + Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tìm bạn thân” - ĐTNM: Bụng 2, chân 4 - Vận động: Đi lên xuống ván dốc - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ nào biết thực hiện vận động lên thực hiện trước + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2: Kết hợp phân tích động tác <p>Tư thế chuẩn bị: Cô đứng tự nhiên khi có hiệu lệnh : cô bước từng chân, mắt nhìn thẳng đi lên ván dốc tay đưa tự nhiên. Khi đi xuống chân bước chậm, giữ thăng bằng, không nhảy, không chạy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. + Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước + Sau đó lần lượt cô cho trẻ thực hiện vận động + Trong khi trẻ thực hiện cô động viên, khuyến khích trẻ, quan sát cháu 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--	---	---	--

			<p>nào chưa vận động được cô cho vào nhóm bạn vận động lại.</p> <p>+ Cho 2 trẻ lên vận động cùng cố lại, hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p>- Trò chơi: “Ai nhanh hơn”</p> <p>+ Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>- Hội tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Trò chơi: “Ai nhanh nhất”, “Kéo co”, “Mèo đuổi chuột</p>	<p>*Kiến thức</p> <p>-Trẻ biết tên, cách chơi và luật chơi của các trò chơi: <i>Ai nhanh nhất, Kéo co, Mèo đuổi chuột.</i></p> <p>-Hiểu được tinh thần đoàn kết, nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia.</p> <p>*Kỹ năng</p> <p>-Rèn luyện sự nhanh nhẹn, phản xạ linh hoạt, sức khỏe dẻo dai.</p> <p>-Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm, có ý thức kỷ luật khi chơi.</p> <p>*Thái độ</p>	<p>-Sân chơi rộng rãi, thoáng mát, an toàn.</p> <p>-Dây thừng để chơi kéo co.</p> <p>-Vạch kẻ làm ranh giới, vòng tròn để chơi <i>Mèo đuổi chuột.</i></p> <p>Còi, khăn hiệu lệnh.</p>	<p>*Hoạt động 1: Ôn định</p> <p>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn, vừa đi vừa hát bài: “<i>Đoàn tàu nhỏ xíu</i>”.</p> <p>- Cho trẻ chạy chậm, chạy nhanh theo hiệu lệnh, xoay các khớp tay, khớp chân, bật tại chỗ...</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Trò chơi 1: Ai nhanh nhất</p> <p>Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2-3 nhóm, khi có hiệu lệnh, trẻ chạy nhanh đến lấy cờ (hoặc đồ vật) rồi chạy về. Nhóm nào lấy được nhiều cờ nhất thì thắng.</p> <p>Luật chơi: Chỉ chạy khi có hiệu lệnh, không xô đẩy bạn.</p> <p>- Trẻ chơi (2-3 lần)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

	<p>-Hứng thú, tích cực tham gia hoạt động ngoài trời.</p> <p>-Biết tuân thủ luật chơi, không chen lấn, xô đẩy bạn.</p>		<p>Trò chơi 2: Kéo co Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội bằng nhau, mỗi đội nắm một đầu dây thừng, khi có hiệu lệnh, trẻ cùng nhau kéo về phía đội mình. Luật chơi: Đội nào kéo được dây về vạch của đội mình trước là thắng. - Trẻ chơi (2-3 lần)</p> <p>- Trò chơi 3: Mèo đuổi chuột Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau. Một trẻ đóng vai <i>Mèo</i>, một trẻ làm <i>Chuột</i>. Khi có hiệu lệnh, mèo sẽ đuổi theo chuột chạy quanh vòng. Các bạn trong vòng giúp đỡ bằng cách giơ tay lên, hạ tay xuống để mèo hoặc chuột chạy qua. Luật chơi: Chuột bị mèo bắt thì đổi vai. - Trẻ chơi (2-3 lần)</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ đi vòng tròn, hít thở nhẹ nhàng. - Cô cùng trẻ hát bài “<i>Con chim non</i>” và nhận xét tinh thần tham gia chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
Hoạt động (Thay thế HD gốc)				
Hoạt động	Theo tuần			

góc				
<p>Hoạt động chiều</p> <p>- Trò chơi: xếp hình người</p>	<p>*Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách ghép, xếp các khối hình để tạo thành hình dáng con người. - Nhận biết được các bộ phận chính trên cơ thể người (đầu, mình, tay, chân). <p>*Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng và tư duy không gian. - Rèn sự khéo léo của đôi tay, phối hợp mắt – tay linh hoạt. - Biết phối hợp với bạn trong nhóm để hoàn thành sản phẩm. <p>*Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tham gia trò chơi, vui vẻ khi hoàn thành sản phẩm. - Biết giữ gìn, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại khối hình bằng nhựa, gỗ, sỏi, hạt ngô... - Mẫu tranh minh họa hình người (đơn giản). - Không gian lớp gọn gàng, bàn ghế thấp phù hợp cho trẻ hoạt động theo nhóm. 	<p>Hoạt động 1: Ôn định – gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Cái mũi” hoặc “Đôi mắt xinh”. <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát về bộ phận nào trên cơ thể? - Trên cơ thể chúng ta có những bộ phận gì? <p>→ Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con sẽ cùng chơi trò chơi “Xếp hình người”.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các khối hình, gợi ý: Khối tròn có thể làm cái đầu. Khối chữ nhật dài làm tay, chân. Khối vuông làm thân người. - Cô làm mẫu xếp một hình người đơn giản. <p>Giải thích luật chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hình người theo ý tưởng của mình hoặc theo nhóm. - Bạn nào xếp đúng, đẹp, đủ bộ phận cơ thể thì sẽ được tuyên dương. - Tổ chức cho trẻ chơi (10–12 phút) - Cho trẻ chia thành nhóm nhỏ hoặc chơi cá nhân. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tiến hành xếp hình người. - Cô quan sát, gợi ý trẻ khi cần: “Con dùng khối nào để làm cái đầu?”, “Con xếp thêm tay nữa thì sẽ giống người hơn đó!”. -Khuyến khích trẻ sáng tạo thêm: hình người đang đi, đang nhảy, đang cầm bóng... <p>Hoạt động 3: Nhận xét – đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ tham quan sản phẩm. - Nhận xét sản phẩm của từng nhóm: đẹp, sáng tạo, đủ bộ phận. - Tuyên dương trẻ tích cực, động viên trẻ còn lúng túng. 	
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>		

Thứ 3: Ngày 21 tháng 10 năm 2025

<p>Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng</p>	<p>- Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé</p> <p>- Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.</p> <p>- Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày (ngã, bỏng, điện giật, đi lạc, người lạ rủ rê...) và cách phòng tránh, xử lý khi gặp phải các tình huống trên, giới thiệu trẻ biết một số quy tắc, kỹ năng đơn giản để bảo vệ bản thân:</p> <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <p>+ Kết hợp bài: “Thật đáng yêu”</p> <p>+ Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay</p> <p>+ Tay ĐT2: Tay đưa ra trước lên cao.</p> <p>+ Chân ĐT2: Ngồi khụy gối</p> <p>+ Bụng ĐT4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước.</p> <p>+ Bật ĐT2: Bật luân phiên chân trước, chân sau</p>						
<p>Hoạt động học</p> <p>Quy tắc 5 ngón tay</p>	<p>Mục đích</p> <p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ hiểu và nắm được ý nghĩa “quy tắc 5 ngón tay” (giới hạn an toàn khi tiếp xúc với người khác).</p> <p>- Biết phân biệt những người thân trong gia đình, bạn bè, người quen và người lạ.</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>- Rèn kỹ năng giao tiếp,</p>	<p>Chuẩn bị</p> <p>-Hình ảnh minh họa bàn tay với 5 ngón và các đối tượng tương ứng:</p> <p>Ngón cái: Ông bà, bố mẹ (gần gũi nhất).</p> <p>Ngón trỏ: Anh chị, em ruột.</p>	<p>Tiến hành</p> <table border="1" data-bbox="1133 935 2087 1409"> <thead> <tr> <th data-bbox="1133 935 1720 983">HD của cô</th> <th data-bbox="1731 935 2087 983">HD của trẻ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1133 991 1720 1409"> <p>Khởi động (3–5 phút)</p> <p>- Cô cho trẻ hát, vận động theo bài hát “Tay thơm tay ngoan” hoặc “Năm ngón tay ngoan”.</p> <p>- Cô trò chuyện: “Trên bàn tay của chúng mình có mấy ngón? Hôm nay, cô sẽ dạy các con một quy tắc đặc biệt để bảo vệ chính mình, đó là <i>Quy tắc 5 ngón tay.</i>”</p> <p>2. Nội dung chính (15–18 phút)</p> </td> <td data-bbox="1731 991 2087 1409"> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> </td> </tr> </tbody> </table>	HD của cô	HD của trẻ	<p>Khởi động (3–5 phút)</p> <p>- Cô cho trẻ hát, vận động theo bài hát “Tay thơm tay ngoan” hoặc “Năm ngón tay ngoan”.</p> <p>- Cô trò chuyện: “Trên bàn tay của chúng mình có mấy ngón? Hôm nay, cô sẽ dạy các con một quy tắc đặc biệt để bảo vệ chính mình, đó là <i>Quy tắc 5 ngón tay.</i>”</p> <p>2. Nội dung chính (15–18 phút)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
HD của cô	HD của trẻ						
<p>Khởi động (3–5 phút)</p> <p>- Cô cho trẻ hát, vận động theo bài hát “Tay thơm tay ngoan” hoặc “Năm ngón tay ngoan”.</p> <p>- Cô trò chuyện: “Trên bàn tay của chúng mình có mấy ngón? Hôm nay, cô sẽ dạy các con một quy tắc đặc biệt để bảo vệ chính mình, đó là <i>Quy tắc 5 ngón tay.</i>”</p> <p>2. Nội dung chính (15–18 phút)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>						

	<p>manh dạn chia sẻ ý kiến. - Biết cách ứng xử khi gặp tình huống nguy hiểm: hét to, bỏ chạy, tìm người lớn giúp đỡ. Thái độ: - Trẻ có ý thức bảo vệ bản thân, không đi theo hay nhận quà của người lạ. - Mạnh dạn nói “không” khi bị làm điều mình không thích.</p>	<p>Ngón giữa: Thầy cô, bạn bè thân thiết. Ngón áp út: Người quen (hàng xóm, họ hàng xa). Ngón út: Người lạ. - Thẻ hình tình huống để trẻ thảo luận (người lạ cho kẹo, bạn rủ đi chơi xa, bố mẹ đón ở cổng trường...). - Máy chiếu/ảnh in, nhạc bài hát về quy tắc 5 ngón tay (nếu có).</p>	<p>Hoạt động 1: Làm quen với quy tắc 5 ngón tay - Cô đưa hình bàn tay, lần lượt giới thiệu từng ngón và đối tượng tương ứng. - Giải thích: Ngón cái (gần nhất): Ông bà, bố mẹ → có thể ôm, hôn. Ngón trỏ: Anh chị, em → có thể nắm tay, khoác vai. Ngón giữa: Thầy cô, bạn bè → có thể bắt tay, vỗ vai. Ngón áp út: Người quen → chỉ nên chào hỏi, không gần gũi. Ngón út: Người lạ → không đi theo, không nhận quà, phải tránh xa. Hoạt động 2: Trò chơi tình huống - Cô đưa ra các tranh/ảnh tình huống, mời trẻ trả lời và vận dụng quy tắc: Người lạ cho kẹo → Nói “Không!”, chạy về báo người lớn. Bố mẹ đón ở cổng trường → Đi theo bố mẹ. Hàng xóm rủ vào nhà chơi → Nói “cháu về xin phép bố mẹ trước”. - Trẻ thực hành theo nhóm, cô nhận xét, khen ngợi. Hoạt động 3: Thực hành động tác 5 ngón tay</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hành</p>
--	---	---	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp cùng giơ bàn tay, đọc to quy tắc theo từng ngón. - Cô cho trẻ đọc cá nhân, theo nhóm để ghi nhớ. <p>3. Kết thúc (3–5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát lại bài hát quy tắc 5 ngón tay/đọc vè vui. - Cùng cô: “Khi gặp người lạ, con sẽ làm gì?” → Trẻ trả lời. - Nhận xét, khen ngợi, dặn dò: “Các con hãy nhớ quy tắc 5 ngón tay để luôn biết bảo vệ bản thân mình nhé!” 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Đọc các bài đồng dao về bản thân</p>	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nghe, đọc và cảm nhận được nhịp điệu, lời ca của bài đồng dao thuộc chủ đề <i>Bản thân</i>. -Hiểu cách chơi, luật chơi trò chơi vận động “<i>Cáo và thỏ</i>”. <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Rèn kỹ năng đọc diễn cảm, đọc đồng thanh. Phát triển khả năng vận động nhanh nhẹn, phản xạ linh hoạt, phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi. -Biết lựa chọn và chơi an toàn với đồ chơi ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> -Bài đồng dao về chủ đề <i>Bản thân</i> (ví dụ: “<i>Tay ngoan</i>”, “<i>Kéo cưa lừa xé</i>” ...). -Sân chơi sạch, thoáng mát, an toàn. -Vạch kẻ sân để làm “hang thỏ” và chỗ đứng cho “cáo”. -Đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, 	<p>Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cho trẻ đi dạo quanh sân, hít thở không khí, quan sát cây xanh. -Cô dẫn dắt: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng chơi thật vui nhé! Trước tiên, cô và các con cùng đọc một bài đồng dao quen thuộc.” <p>Hoạt động 1: Đọc đồng dao</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đọc mẫu bài đồng dao 1–2 lần. -Cho trẻ đọc đồng thanh theo cô, sau đó đọc theo nhóm, cá nhân. -Cô khuyến khích trẻ đọc kèm động tác minh họa (vỗ tay, lắc lư, giơ tay...). -Trò chuyện ngắn: “Trong bài đồng dao nhắc đến bộ phận nào trên cơ thể? Các con có tay, có mắt giống 	

	<p>trời.</p> <p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hứng thú, mạnh dạn tham gia các hoạt động. -Biết đoàn kết, hợp tác, giữ gìn an toàn khi chơi ngoài trời. 	<p>bóng, vòng, bàn cát nước...</p>	<p>vậy không?”</p> <p>Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Cáo và thỏ”</p> <p>Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô chọn 1–2 trẻ làm <i>cáo</i>, các bạn còn lại làm <i>thỏ</i>. <i>Thỏ</i> ngồi trong “hang thỏ” (vạch kẻ sẵn). Khi cô hô “Thỏ đi ăn cỏ”, thỏ chạy ra ngoài. -Khi cô hô “Cáo ra kia!”, thỏ nhanh chóng chạy về hang, cáo đuổi bắt. Thỏ nào bị cáo bắt sẽ đổi vai cho lần chơi sau. <p>Luật chơi: Thỏ phải chạy nhanh về hang, nếu bị cáo bắt sẽ ra ngoài làm “cáo”.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ chơi 2–3 lần, sau mỗi lần nhắc nhở cách chạy an toàn, không xô đẩy bạn. <p>Hoạt động 3: Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ tự chọn trò chơi: cầu trượt, xích đu, bóng, vòng, chơi cát nước... -Cô quan sát, hướng dẫn, đảm bảo an toàn. -Khuyến khích trẻ biết chia sẻ, nhường nhịn khi chơi cùng bạn. 	
--	--	------------------------------------	---	--

Hoạt động (Thay thế HD góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng sạch sẽ	<p>Kiến thức: Trẻ biết cách phân loại, sắp xếp đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định. Hiểu lợi ích của việc giữ gìn lớp học sạch sẽ, ngăn nắp.</p> <p>Kỹ năng: Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại đồ chơi theo nhóm. Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp với bạn trong nhóm.</p> <p>Thái độ: Hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh, gọn gàng. Trẻ có ý thức trách nhiệm, yêu quý lớp học.</p>	<p>Các loại đồ chơi trong lớp (xếp hình, búp bê, ô tô, khối gỗ, con thú, sách...).</p> <p>Kệ, hộp, giỏ, ngăn tủ có dán nhãn, ký hiệu để phân loại đồ chơi.</p> <p>Bài hát vui nhộn về dọn đồ chơi (ví dụ: “<i>Cất đồ chơi</i>”).</p>	<p>1. Ôn định (3 phút) Cho trẻ hát và vận động theo bài “<i>Cất đồ chơi</i>”.</p> <p>Trò chuyện: “Sau khi chơi xong, đồ chơi để bừa bộn sẽ thế nào? Nếu chúng mình biết sắp xếp gọn gàng thì lớp học sẽ ra sao?”</p> <p>2. Nội dung chính Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận Cô chỉ cho trẻ thấy đồ chơi bị để lộn xộn. Hỏi trẻ: “Các con thấy lớp mình có gọn gàng không? Chúng mình cần làm gì?” Trẻ nêu ý kiến, cô gợi mở: “Chúng mình sẽ cùng nhau sắp xếp lại nhé!”</p> <p>Hoạt động 2: Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi Cô chia nhóm, giao nhiệm vụ: Nhóm 1: Thu gom và xếp ô tô, khối gỗ. Nhóm 2: Sắp xếp búp bê, thú nhựa.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

		<p>Nhóm 3: Xếp sách, vở, đồ chơi học tập. Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý, khuyến khích trẻ biết phân loại và để đúng chỗ. Sau khi hoàn thành, cô cho trẻ đi tham quan, nhận xét: “Nhóm nào sắp xếp gọn gàng? Nhóm nào cần cố gắng thêm?”</p> <p>Hoạt động 3: Trò chơi nhỏ “Nhanh tay, khéo léo” Cô đưa ra 5–7 món đồ chơi khác nhau. Trẻ thi đua trong 1 phút để xếp đúng nơi quy định. Nhóm/ bạn nhanh nhất, gọn gàng nhất sẽ được khen thưởng.</p> <p>3. Kết thúc Cùng nhau hát lại bài “<i>Cất đồ chơi</i>”. Cô nhận xét: khen trẻ biết hợp tác, giữ lớp sạch đẹp. Giáo dục: “Từ nay sau mỗi giờ chơi, chúng mình hãy nhớ cất đồ chơi đúng chỗ nhé!”</p>	<p>Trẻ đưa ra ý kiến nhận xét</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

	<p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>
--	--

Thứ 4: Ngày 22 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<p>- Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé</p> <p>- Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.</p> <p>- Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày (ngã, bỏng, điện giật, đi lạc, người lạ rủ rê...) và cách phòng tránh, xử lý khi gặp phải các tình huống trên, giới thiệu trẻ biết một số quy tắc, kỹ năng đơn giản để bảo vệ bản thân:</p> <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <p>+ Kết hợp bài: “Thật đáng yêu”</p> <p>+ Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay</p> <p>+ Tay ĐT2: Tay đưa ra trước lên cao.</p> <p>+ Chân ĐT2: Ngồi khụy gối</p> <p>+ Bụng ĐT4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước.</p> <p>+ Bật ĐT2: Bật luân phiên chân trước, chân sau</p>			
Hoạt động học Truyện của tay phải, tay	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1, Kiến thức: - Trẻ nhớ tên câu chuyện. Hiểu được nội dung câu chuyện.	- Đồ dùng của cô: + Tranh truyện, tranh mô hình,	HĐ của cô	HĐ của trẻ
			* Ổn định tổ chức gây hứng thú. Cô cho trẻ hát bài “Năm ngón tay	Trẻ hát

<p>trái</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhớ được các nhân vật trong chuyện. - Điều chỉnh giọng phù hợp với ngữ cảnh trong truyện 2, Kỹ năng - Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại 3, Thái độ - Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp - Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn 	<p>giáo án điện tử. Mô hình rối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của trẻ: + trang phục gọn gàng, sạch sẽ + trẻ ngồi hình chữ U 	<p>ngoan”. Trò chuyện cùng trẻ về bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa được hát bài hát gì? Trong bài hát có nhắc đến gì? - Đúng rồi các con vừa được hát bài hát “ năm ngón tay ngoan” rất là hay đúng không nào? Và hôm nay cô cũng có một câu chuyện rất là hay nói về đôi bàn tay đấy mời các con cùng hướng lên cô. * Hoạt động 1: Bài mới: Cô dùng thủ thuật giới thiệu câu chuyện Cô kể lần 1 bằng lời. Hỏi tên truyện Cô thường tranh. Các con nhìn xem cô có tranh vẽ gì? Cô gọi trẻ lên chỉ và đàm thoại với trẻ về nội dung các bức tranh. - Cô kể lần 2 bằng tranh - Cô giảng nội dung : Câu chuyện kể về tay phải đã làm nhiều và bì tị với tay trái làm ít, về sau tay phải hiểu ra rằng tay trái cũng rất có ích không có tay trái thì tay phải sẽ không làm gì được. - Giáo dục trẻ tất cả các bộ phận trên cơ thể đều có ích, biết chăm sóc và bảo vệ đôi tay của mình. Hoạt động 2: Đàm thoại về câu chuyện. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p>
-------------	--	--	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện kể về ai? + Tay phải đã nói chuyện gì với tay trái? + Về sau tay phải đã hiểu ra điều gì? + Không có tay trái tay phải có làm được không? Vì sao? - Cô kể lần ba mô hình rồi - Cô hỏi trẻ vừa được quan sát kịch sân khấu rồi câu chuyện gì? - Con thích nhất nhân vật nào? - Vì sao con thích nhân vật đó nhất? - Qua câu chuyện chúng mình học được gì? <p>* Kết thúc: Hát múa bài : "Khám tay"</p>	<p>Trẻ trar lời</p> <p>Trẻ hát và ra chơi nhẹ nhàng</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>Dạo chơi trên sân trường</p> <p>TCVĐ: Cắp cua</p> <p>TCTD: Vẽ phân trên sân</p>	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được một số cảnh vật, đồ vật quen thuộc trong sân trường (cây xanh, hoa, bồn hoa, ghế đá, cầu trượt, xích đu...). - Hiểu lợi ích của việc giữ gìn môi trường sân trường xanh – sạch – đẹp. <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, gọi đúng tên sự vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, có cây, hoa, đồ chơi ngoài trời. - Phấn màu cho mỗi trẻ (dùng để vẽ trên sân). - Sân chơi kẻ vạch chuẩn bị cho trò chơi vận động "<i>Cắp cua</i>". 	<p>1. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo một vòng quanh sân trường, hít thở không khí trong lành. - Trò chuyện: "Các con nhìn xem sân trường mình có gì nào? Chúng mình phải làm gì để giữ sân trường luôn sạch đẹp?" <p>2. Nội dung chính</p> <p>Hoạt động 1: Dạo chơi, quan sát sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát bồn hoa, cây xanh, các trò chơi ngoài trời. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

	<p>xung quanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển vận động thông qua trò chơi <i>Cấp cua</i>. - Rèn sự khéo léo, sáng tạo khi tham gia <i>Vẽ phần trên sân</i>. <p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu quý, có ý thức bảo vệ cảnh quan trường lớp. - Biết đoàn kết, hợp tác, giữ an toàn khi chơi ngoài trời. 	<p>Cô hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + “Cây xanh có tác dụng gì?” + “Khi chơi xong ở cầu trượt, xích đu chúng mình phải làm gì?” <p>->Giáo dục trẻ giữ vệ sinh, không bẻ cành, hái hoa.</p> <p>Hoạt động 2: Trò chơi vận động – Cấp cua</p> <p>Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng thành hàng, ngồi xổm, 2 tay chống xuống đất, di chuyển ngang người như cua. - Ai về đích nhanh, đứng tư thế là thắng. <p>Luật chơi: Phải di chuyển bằng tư thế “cua bò”, không đứng chạy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ thi theo nhóm, sau mỗi lượt nhận xét, khen ngợi. <p>Hoạt động 3: Trò chơi tự do – Vẽ phần trên sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho mỗi trẻ 1–2 viên phấn màu. - Trẻ tự chọn hình vẽ: đồ vật, cây, hoa, đồ chơi, ngôi nhà... - Cô quan sát, gợi mở: “Con vẽ gì? Con dùng màu gì để vẽ hoa?” - Khuyến khích trẻ nhận xét, chiêm ngưỡng sản phẩm của bạn. <p>3. Kết thúc</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ vui chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---	--	--

			<p>Cả lớp tập trung lại, cùng hát bài “<i>Em yêu trường em</i>”.</p> <p>- Cô nhận xét: khen trẻ quan sát tốt, chơi ngoan, biết giữ vệ sinh.</p> <p>- Giáo dục trẻ: “Khi ra sân chơi, chúng mình nhớ không hái hoa, bẻ cành, biết giữ gìn cảnh đẹp trường lớp nhé!”</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
Hoạt động (Thay thế HD góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép</p>	<p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết khi nào cần nói lời <i>chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi</i>.</p> <p>- Hiểu ý nghĩa của việc lễ phép, biết bày tỏ thái độ đúng mực trong giao tiếp.</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>- Rèn kỹ năng giao tiếp: nói rõ ràng, lễ phép với người lớn và bạn bè.</p> <p>- Biết thể hiện cảm xúc, thái độ khi nói lời cảm ơn, xin lỗi.</p> <p>Thái độ:</p>	<p>- Tranh minh họa hoặc tình huống đóng vai (bạn tặng quà, làm rơi đồ, va vào bạn, gặp người lớn...).</p> <p>- Nhạc bài hát: “<i>Lời chào buổi sáng</i>”, “<i>Em ngoan em lễ phép</i>” (nếu có).</p>	<p>1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát bài “<i>Lời chào buổi sáng</i>”.</p> <p>- Cô hỏi: “Các con vừa hát về điều gì? Khi gặp cô, bố mẹ, ông bà thì chúng mình phải làm gì?”</p> <p>2. Nội dung chính</p> <p>Hoạt động 1: Trò chuyện – Quan sát tranh tình huống</p> <p>- Cô đưa tranh và hỏi trẻ: “Khi được bạn tặng đồ chơi, con sẽ nói gì?” (Cảm ơn). “Khi chẳng may làm rơi đồ của bạn, con sẽ nói gì?” (Xin lỗi). “Khi đi học buổi sáng gặp cô giáo,</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thành thói quen ứng xử văn minh. - Trẻ có ý thức lễ phép, yêu thương và tôn trọng mọi người. 		<p>con phải làm gì?” (Chào cô ạ).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi là lễ phép, được mọi người yêu quý. <p>Hoạt động 2: Đóng vai theo tình huống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ, giao tình huống: + Bạn tặng con một món quà. + Con vô tình làm bạn ngã. + Con gặp cô giáo ở cổng trường. - Trẻ đóng vai, thực hành lời nói lễ phép. - Cô nhận xét, khen trẻ biết nói lời lễ phép đúng cách. <p>Hoạt động 3: Trò chơi nhỏ – “Lời nói dễ thương”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc tình huống nhanh, trẻ giơ thẻ màu (hoặc trả lời miệng) “Con sẽ nói gì?”. Ví dụ: “Bé làm đổ nước của bạn” → trẻ đồng thanh: “Xin lỗi bạn”. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “<i>Em ngoan em lễ phép</i>”. - Nhận xét giờ học: khen trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi. - Dặn dò: “Từ nay các con hãy nhớ lời nói dễ thương để mọi người yêu 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	--	--

			quý mình nhé!”	
Đánh giá trẻ cuối ngày	Sĩ số trẻ:..... -Trạng thái cảm xúc:..... -Kiến thức, kỹ năng:..... -Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... Biện pháp khắc phục:.....			

Thứ 5: Ngày 23 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé - Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé , dạy trẻ biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày (ngã, bỏng, điện giật, đi lạc, người lạ rủ rê...) và cách phòng tránh, xử lý khi gặp phải các tình huống trên, giới thiệu trẻ biết một số quy tắc, kỹ năng đơn giản để bảo vệ bản thân: - Thể dục buổi sáng: <ul style="list-style-type: none"> + Kết hợp bài: “Thật đáng yêu” + Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay + Tay ĐT2: Tay đưa ra trước lên cao. + Chân ĐT2: Ngồi khụy gối + Bụng ĐT4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước.
---	---

+ Bật ĐT2: Bật luôn phiên chân trước, chân sau				
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Nói không với bìm bìm và nước ngọt có ga	<p>1, Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số loại bìm bìm và nước ngọt có ga. - Hiểu một số tác hại cơ bản của việc ăn bìm bìm và uống nước ngọt có ga. <p>2, Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng quan sát - Phát triển khả năng ngôn ngữ; trả lời to, rõ ràng các câu hỏi của cô <p>3, Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết an ủi, động viên, chia vui với người thân và bạn bè. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô: + Nhạc 1 số bài hát: “Đôi mắt xinh”, bé khỏe bé ngoan + một số loại loto về hình ảnh các loại đồ ăn đồ uống có lợi và có hại cho trẻ chơi trò chơi - Đồ dùng của trẻ: Hình ảnh về các loại bìm bìm và nước ngọt có ga 	<p>*Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát lớp chúng mình. Đàm thoại về bài hát. - Các con vừa hát bài hát gì? - Đúng rồi các con vừa hát bài hát lớp chúng mình rất hay phải không. Các con nhớ trong lớp phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. <p>Hoạt động 1: Tìm hiểu bìm bìm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô và các con cùng nhau chơi một trò chơi nhé, trò chơi trời tối trời sáng: - Cô cho trẻ chơi. - Các con ơi trên tay cô có gì đây. (bìm bìm) - Cô và trẻ tìm hiểu về gói bìm bìm. Bây giờ cô và các con cùng nhau tìm hiểu về gói bìm bìm này nhé. (cô cho trẻ xem nhiều hình ảnh về các loại bìm bìm khác nhau) đàm thoại: các con biết gì về những gói bìm bìm này. (bìm bìm khoai tây, đậu xanh tằm, cua cá,...) có rất nhiều loại bìm bìm phải không các con và những loại bìm bìm này đều không tốt cho 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p>

		<p>sức khỏe.</p> <p>Cô sẽ cung cấp cho các con một số kiến thức và một số loại chất có chứa trong bim bim mời các con cùng lắng nghe. Các con ạ:</p> <p>Bim bim là một loại thức ăn nhẹ làm bằng bột và các gia vị hoặc các loại hạt, củ (như đậu phộng, khoai tây,...) được sấy khô đóng bao, ăn có vị thơm ngon giòn.</p> <p>Bim bim có nhiều loại, dựa vào thứ gia vị tẩm bột: bim bim cay, bim bim vị tôm, bim bim vị bò, bim bim vị cua... rất là phong phú và đa dạng. Vị chủ đạo của bim bim là mặn và cay, nhưng cũng có một số loại bim bim ngọt. (kèm hình ảnh cho trẻ quan sát)</p> <p>Thành phần chủ yếu của bim bim gồm: bột bắp, dầu thực vật, bột mì, bột gạo, khoai tây, đậu phộng, ... các loại ngũ cốc, còn nhiều thành phần khác như: đường, muối, hương vị ngọt tự nhiên, giống tự nhiên và tổng hợp, hương nước tương, chất điều vị, chất chống vón, chất tạo ngọt, màu tự nhiên, chất ổn định...(kèm hình ảnh cho trẻ quan sát)</p> <p>Khi các con ăn nhưng những loại bim</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý</p>
--	--	--	--

		<p>bim giàu năng lượng từ chất béo trans-fat này (1 loại chất béo rất tệ cho tim mạch và não bộ của các con) sẽ làm các con no, giảm hấp thu chất dinh dưỡng từ các thực phẩm khác và khiến cho hệ tiêu hóa hoạt động không hiệu quả</p> <p>Tiếp theo cô mời các bạn đến với 1 hình ảnh 1 loại nước vô cùng quen thuộc với các con hàng ngày. Các con ơi cô có hình ảnh gì đây (nước cô ca cô la)</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về nước cô ca cô la</p> <p>Tiếp theo cô sẽ giới thiệu với các con một loại nước uống tưởng chừng như tốt nhưng không hề tốt với sức khỏe các con. Để biết vì sao không tốt cho sức khỏe thì cô mời các con cùng hướng lên màn hình nhé.</p> <p>Tác hại khi uống nhiều nước ngọt có ga các con sẽ bị:</p> <p>Gây thừa cân, béo phì:</p> <p>Các loại nước ngọt có gas đều chứa rất nhiều trong nó chất tạo ngọt nhân tạo ở dạng đường tinh, loại đường này được hấp thu rất nhanh vào cơ thể, nó không chuyển hóa thành năng lượng mà dẫn đến việc tích tụ mỡ,</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p>
--	--	---	---

		<p>chính vì thế nó là một trong những tác nhân gây béo phì cho bé nếu hàng ngày bé sử dụng một lượng đồ uống có gas vượt qua mức cho phép.</p> <p>Làm cho các con biếng ăn, lười vận động:</p> <p>Khí ga và lượng đường tinh trong các loại nước ngọt có ga sẽ khiến bé có cảm giác no giả trong khi các loại đồ uống này không hề có giá trị cung cấp dinh dưỡng, chính vì vậy dẫn đến việc bé biếng ăn.</p> <p>Khi cơ thể không được cung cấp các chất dinh dưỡng thiết yếu dòng thời bụng bé lại ngập khí ga và nước làm cơ thể bé nặng nề và không muốn vận động.</p> <p>Dễ làm hỏng răng, sâu răng:</p> <p>Uống quá nhiều nước ngọt có ga dễ khiến men răng của bé bị hủy hoại và gây sâu răng cho bé. Một số loại nước ngọt có ga có chứa phosphoric, citric cùng với lượng đường trong nó làm cho răng bé bị đen, xỉn màu, thiếu canxi trong răng, đặc biệt nếu bé vệ sinh răng miệng không kỹ sau khi uống còn có thể gây sâu răng, hủy hoại men răng của bé nữa đây.</p> <p>Chính vì vậy các con không nên uống</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--	----------------------

		<p>nhiều nước ngọt có ga hay nói cách khác các con hãy nói không với bìm bìm và nước ngọt có ga vì chúng rất có hại cho sức khỏe và cơ thể các con. Các con hãy ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng các loại rau, củ, quả, thịt, trứng, cá.... Để cho cơ thể chúng ta luôn khỏe mạnh và phát triển tốt nhất nhé.</p> <p>Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố:</p> <p>Trò chơi 1: Nhanh như chớp Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều lô tô trong rổ các con hãy quay lại và lấy rổ của mình khi cô nói đến loại nào các con hãy tìm và dơ cao và nói tốt cho sức khỏe, và không tốt cho sức khỏe , bạn nào dơ sai sẽ bị phạt nhảy lò cò quanh lớp các con đã sẵn sàng chưa.(cho cho trẻ chơi 2-3 lần)</p> <p>Trò chơi 2: Và bây giờ để thay đổi không khí vui nhộn hơn cô mời các con chơi 1 trò chơi nhé. Trò chơi được mang tên: Lý trí. Cách chơi: Ở trò chơi này cô chuẩn bị cho các con rất nhiều lô tô hình ảnh các loại bìm bìm và nước ngọt có ga và rất nhiều loại đồ ăn ngon nhiệm vụ của các con chọn đúng loại đồ ăn bổ dưỡng tốt cho sức khỏe và đồ ăn</p>	<p>Trẻ chú ý và chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe và chơi trò chơi</p>
--	--	---	---

			<p>có hại cho sức khỏe. Ở trò chơi này cô chia các con làm 2 đội, đội 1 chọn hình ảnh đồ ăn có hại cho sức khỏe, đội 2 tìm những đồ ăn tốt cho sức khỏe. Các đội sẽ phải vượt qua các chướng ngại vật, 2 đội đã rõ cách chơi chưa nào.</p> <p>Luật chơi: Các đội chơi chú ý trong khi di chuyển không được chạm vào chướng ngại vật. Trong thời gian 3 phút, đội nào tìm được nhiều hình ảnh hơn, đội đó sẽ là đội thắng cuộc (cô cho trẻ chơi)</p> <p>Kết thúc chơi cô nhận xét và tuyên dương các đội chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Cô và trẻ hát múa bài “mắt mồm tai”</p>	Trẻ hát và ra chơi nhẹ nhàng
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát cây rau ngót</p>	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết rõ đặc điểm cây rau ngót: thân, lá, rễ, quả. - Hiểu rau ngót là loại rau dùng để chế biến món ăn, cung cấp nhiều chất dinh dưỡng. <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh cây rau ngót với các loại rau khác. 	<p>Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây rau ngót thật (trồng ở vườn trường hoặc trong chậu). - Tranh ảnh rau ngót (lá, thân, quả, món ăn từ rau ngót). - Dụng cụ cho 	<p>a. Khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra sân vườn, vừa đi vừa hát bài: “Ra vườn rau” <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? - Trong bài hát nhắc đến những loại rau gì? <p>→ Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau quan sát cây rau ngót nhé!</p> <p>b. Hoạt động quan sát (15 phút)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	<p>- Phát triển khả năng diễn đạt, trả lời câu hỏi mạch lạc.</p> <p>- Biết hợp tác nhóm khi quan sát, thảo luận.</p> <p>Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.</p> <p>- Hình thành thói quen ăn rau, biết lợi ích của rau đối với sức khỏe.</p>	<p>trẻ trải nghiệm: bình tưới, xẻng nhựa, giỏ nhựa đựng rau.</p>	<p>- Cô chỉ cây rau ngót cho trẻ xem.</p> <p>Gợi hỏi:</p> <p>- Đây là cây gì?</p> <p>- Cây rau ngót cao hay thấp?</p> <p>- Lá màu gì?</p> <p>- Cho trẻ lại gần, quan sát lá, thân, rễ.</p> <p>Gợi hỏi:</p> <p>- Lá rau ngót như thế nào? (hình bầu dục, nhỏ, màu xanh đậm).</p> <p>- Thân cây có đặc điểm gì? (cứng, màu xanh hoặc hơi nâu).</p> <p>- Rễ cây rau ngót mọc ở đâu? (dưới đất).</p> <p>Công dụng</p> <p>- Cô giới thiệu thêm: Rau ngót có thể dùng nấu canh, ăn rất mát, bổ sung nhiều vitamin.</p> <p>- Cho trẻ xem tranh ảnh rau ngót nấu canh.</p> <p>Giáo dục</p> <p>Muốn cây rau ngót xanh tốt chúng mình phải làm gì? (tưới nước, nhổ cỏ, không bẻ lá).</p> <p>c. Trò chơi vận động</p> <p>Trò chơi: “Ai nhanh hơn”</p> <p>- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội xếp hàng. Khi có hiệu lệnh, từng bạn chạy nhanh đến vườn, “giả vờ hái rau ngót” bỏ vào rổ rồi chạy</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---	--	---	--

			về, bạn tiếp theo mới được chạy. - Luật chơi: Đội nào hái được nhiều rau hơn (giả vờ) thì thắng. - Trẻ chơi (2-3 lần)	Trẻ vui chơi
Hoạt động (Thay thế HD gốc)				
Hoạt động gốc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Truyền bóng bằng 2 chân	<p>*Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, hiểu cách chơi, luật chơi của “Chuyền bóng bằng 2 chân”.</p> <p>*Kỹ năng: Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn, phối hợp giữa các nhóm cơ và tinh thần đồng đội.</p> <p>*Thái độ: Trẻ hứng thú, tích cực, biết tuân thủ luật chơi, đoàn kết cùng bạn.</p>	<p>- Một số quả bóng nhựa mềm (tùy số nhóm).</p> <p>- Sàn chơi bằng phẳng, an toàn.</p>	<p>1. Ôn định – Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ cùng hát bài: “Quả bóng tròn” hoặc “Tập đếm”.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng, hít thở sâu để tạo hứng thú.</p> <p>- Cô trò chuyện: Các con có thích chơi bóng không? Hôm nay chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi rất vui có tên là “Chuyền bóng bằng 2 chân”.</p> <p>2. Giới thiệu trò chơi – hướng dẫn cách chơi</p> <p>- Cách chơi: Trẻ ngồi thành hàng dọc, duỗi thẳng chân. Bàn đầu hàng kẹp bóng bằng hai chân, chuyền về phía sau cho bạn tiếp theo. Cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng.</p> <p>- Luật chơi: Không dùng tay để chuyền bóng, nếu bóng rơi thì nhặt lên và tiếp tục chuyền từ chỗ đó. Đội</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

		<p>nào chuyên bóng nhanh, ít rơi nhất sẽ chiến thắng.</p> <p>3. Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi thử một lần để quen cách chơi. - Sau đó tổ chức cho 2 – 3 đội chơi thi đua. - Cô quan sát, động viên, khích lệ trẻ chơi nhiệt tình, đồng thời nhắc nhở giữ luật chơi và an toàn. <p>4. Nhận xét – Cũng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nhận xét kết quả: đội nào nhanh, khéo, phối hợp tốt. - Khen ngợi các bạn đã chơi tích cực, động viên những bạn còn chậm. - Giáo dục: Khi chơi phải đoàn kết, biết hợp tác với bạn, không tranh giành. <p>5. Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi thư giãn, hít thở nhẹ nhàng, nghe nhạc êm dịu hoặc hát lại một bài hát quen thuộc để kết thúc hoạt động. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

	-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....
	Biện pháp khắc phục:.....

Thứ 6: Ngày 24 tháng 10 năm 2025

Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<p>- Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp, trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của cháu ở nhà có biểu hiện ốm đau, mệt mỏi gì không? Trao đổi về tình hình của các cháu ở lớp. Hướng trẻ vào các góc chơi, trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non của bé</p> <p>- Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.</p> <p>- Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về cơ thể bé, dạy trẻ biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hằng ngày (ngã, bỏng, điện giật, đi lạc, người lạ rủ rê...) và cách phòng tránh, xử lý khi gặp phải các tình huống trên, giới thiệu trẻ biết một số quy tắc, kỹ năng đơn giản để bảo vệ bản thân:</p> <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <p>+ Kết hợp bài: “Thật đáng yêu”</p> <p>+ Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay</p> <p>+ Tay ĐT2: Tay đưa ra trước lên cao.</p> <p>+ Chân ĐT2: Ngồi khụy gối</p> <p>+ Bụng ĐT4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước.</p> <p>+ Bật ĐT2: Bật luôn phiên chân trước, chân sau</p>			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	<p>Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết cách sử dụng bàn tay để in màu tạo thành hình ảnh trên giấy.</p> <p>- Trẻ hiểu được các bước</p>	<p>- Màu nước (nhiều màu), giấy A4/A3 trắng. Khăn lau tay, chậu</p>	HD của cô	HD của trẻ
Làm tranh từ in hình bàn tay			<p>*Hoạt động 1. Ổn định – Khởi động</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đôi bàn tay</p>	Trẻ hát

			<p>làm việc với màu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục: Biết yêu đôi bàn tay của mình, biết giữ gìn đôi tay sạch sẽ để làm nhiều việc có ích. <p>* Kết thúc – Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cùng hát lại bài: “Đôi bàn tay xinh” và vận động minh họa. - Thu dọn đồ dùng, rửa tay sạch sẽ. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát</p>
<p>Hoạt động ngoài trời Quan sát cây rau đay</p>	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết rõ đặc điểm cây rau ngót: thân, lá, rễ, quả. - Hiểu rau đay là loại rau dùng để chế biến món ăn, cung cấp nhiều chất dinh dưỡng. <p>Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh cây rau đay với các loại rau khác. - Phát triển khả năng diễn đạt, trả lời câu hỏi mạch lạc. - Biết hợp tác nhóm khi quan sát, thảo luận. <p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh. - Hình thành thói quen ăn 	<p>Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây rau đay thật (trồng ở vườn trường hoặc trong chậu). - Tranh ảnh rau đay (lá, thân, quả, món ăn từ rau đay). - Dụng cụ cho trẻ trải nghiệm: bình tưới, xẻng nhựa, giỏ nhựa đựng rau. 	<p>a. Khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra sân vườn, vừa đi vừa hát bài: “Ra vườn rau” <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài gì? - Trong bài hát nhắc đến những loại rau gì? <p>→ Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau quan sát cây rau đay nhé!</p> <p>b. Hoạt động quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ cây rau đay cho trẻ xem. <p>Gợi hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì? - Cây rau đay cao hay thấp? - Lá màu gì? có hình dạng gì? - Cho trẻ lại gần, quan sát lá, thân, rễ. <p>Gợi hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lá rau đay như thế nào? - Thân cây có đặc điểm gì? (cứng, màu xanh hoặc hơi nâu). 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

	rau, biết lợi ích của rau đối với sức khỏe.		<ul style="list-style-type: none"> - Rễ cây rau đay mọc ở đâu? (dưới đất). Công dụng - Cô giới thiệu thêm: Rau đay có thể dùng nấu canh, ăn rất mát, bổ sung nhiều vitamin. - Cho trẻ xem tranh ảnh rau đay nấu canh. Giáo dục Muốn cây rau đay xanh tốt chúng mình phải làm gì? (tưới nước, nhổ cỏ, không bẻ lá). c. Trò chơi vận động Trò chơi: “Ai nhanh hơn” - Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội xếp hàng. Khi có hiệu lệnh, từng bạn chạy nhanh đến vườn, hái rau đay bỏ vào rổ rồi chạy về, bạn tiếp theo mới được chạy. - Luật chơi: Đội nào hái được nhiều rau hơn thì thắng. - Trẻ chơi (2-3 lần) 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ vui chơi</p>
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)				
Hoạt động góc	Theo tuần			

<p>Hoạt động chiều Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. Bình bầu bé ngoan</p>	<p>Kiến thức - Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, bài thơ, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học trong chủ đề “<i>Bản thân</i>”. - Biết trình bày trước tập thể với sự tự tin.</p> <p>Kỹ năng - Phát triển khả năng hát, múa, vận động theo nhạc. - Rèn kỹ năng biểu diễn, phối hợp nhóm, lắng nghe và cổ vũ bạn.</p> <p>Thái độ - Mạnh dạn, tự tin, yêu thích hoạt động văn nghệ. - Biết chia sẻ niềm vui với bạn, đoàn kết và hứng khởi khi tham gia.</p>	<p>- Dụng cụ âm nhạc, vòng thể dục. - Nhạc các bài hát chủ đề “<i>Bản thân</i>”</p>	<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Oản tù tì” + Cô trò chuyện với trẻ về trò chơi</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung: - Giới thiệu 3 tổ về tham dự hội thi hôm nay: + Tổ 1- hát múa bài “Bạn có biết tên tôi” + Tổ 2- hát “Cái mũi” + Tổ 3 - đọc thơ “Bé ơi” - Đặt câu hỏi: + Nếu các bạn không ăn đủ chất của chúng tôi thì các bạn sẽ như thế nào? + Để khỏe mạnh các bạn cần phải làm gì? + Mời ban nhạc Dôremi lên biểu diễn bài “Em thêm một tuổi” + Các bạn có biết hoa quả có lợi ích gì không? + Nhóm bạn trai đọc bài thơ “Ăn quả” + Để môi trường xung quanh luôn sạch, không bị ô nhiễm sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe bé cần làm gì? + Mời nhóm bạn gái lên hát theo nhạc bài “Bé quét nhà” - Nghe hát: “Ru con” + Đến với hội thi hôm nay cô cũng</p>	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ biểu diễn</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ biểu diễn</p>
---	---	---	---	--

			<p>có bài hát muốn hát tặng các con đây, đó là bài: "Ru con" + Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 2: Cô mở nhạc và lời bài hát mời trẻ cùng đứng dậy tham gia hưởng ứng cùng cô. * Trò chơi âm nhạc + Trò chơi: “Về đúng ngôi nhà thân yêu” + Giới thiệu tên trò chơi cách chơi + Cách chơi: Trên các góc đã dán hình ngôi nhà của từng nhóm chúng mình hãy nhìn xem mình đội mũ ở nhóm nào (nhóm chất đậm - ngũ cốc - chất xơ) sẽ về đúng ngôi nhà đó nhé + Luật chơi: Bạn nào về sai sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng * Hoạt động 3 : Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>Trẻ biểu diễn</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>-Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>Biện pháp khắc phục:.....</p>			

Đã duyệt, ngày 25 tháng 9 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan